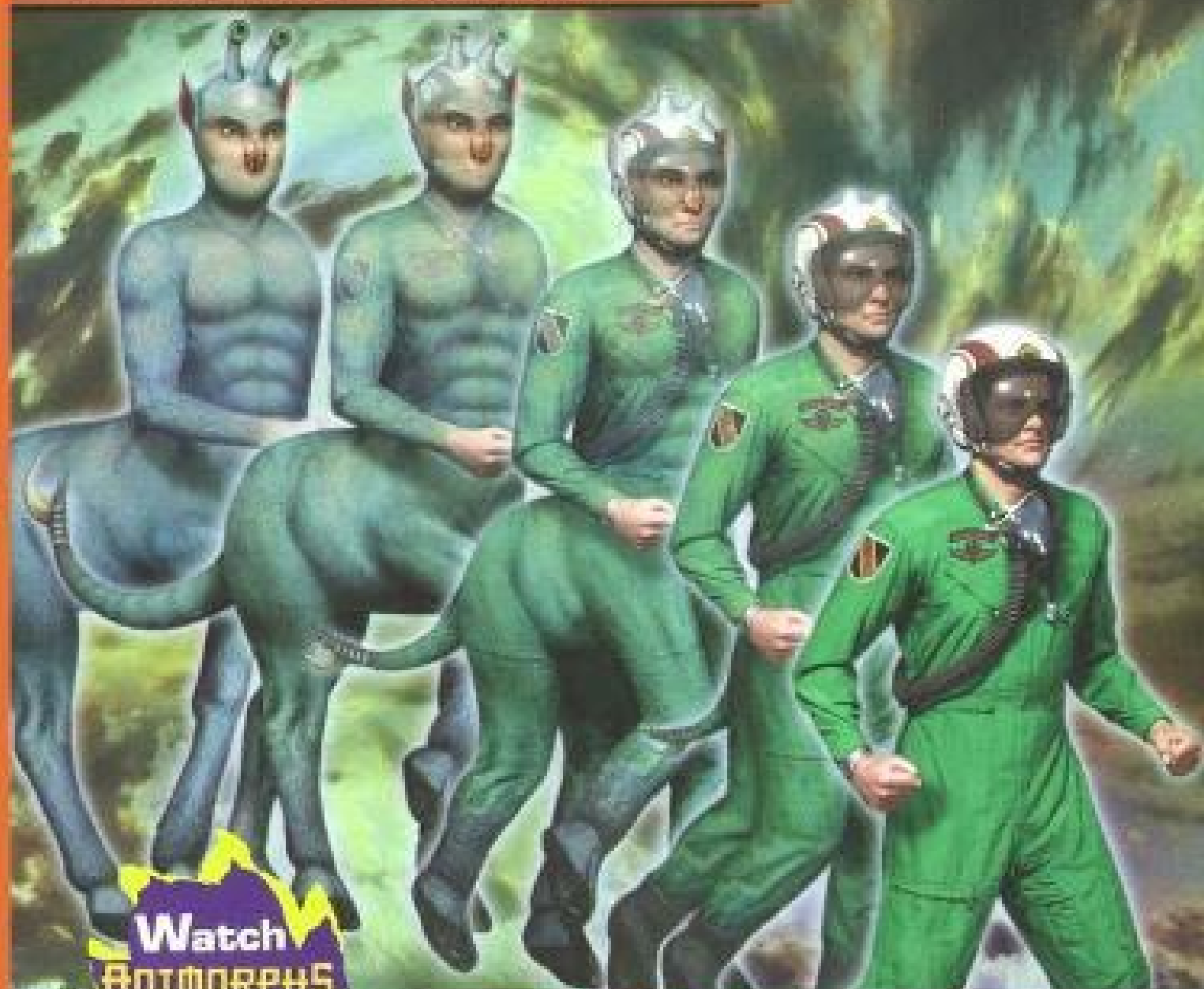


ANIMORPHS

The Animorphs have never met
Visser Two. Until now.



Watch
ANIMORPHS
on TV

The Deception

K. A. Applegate

ANIMORPHS

46

Trò chơi



SCHOLASTIC

Trò Đối Trá
Series Animorphs Phần 46

K. A. Applegate

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[CHƯƠNG 1](#)
[CHƯƠNG 2](#)
[CHƯƠNG 3](#)
[CHƯƠNG 4](#)
[CHƯƠNG 5](#)
[CHƯƠNG 6](#)
[CHƯƠNG 7](#)
[CHƯƠNG 8](#)
[CHƯƠNG 9](#)
[CHƯƠNG 10](#)
[CHƯƠNG 11](#)
[CHƯƠNG 12](#)
[CHƯƠNG 13](#)
[CHƯƠNG 14](#)
[CHƯƠNG 15](#)
[CHƯƠNG 16](#)
[CHƯƠNG 17](#)
[CHƯƠNG 18](#)
[CHƯƠNG 19](#)
[CHƯƠNG 20](#)
[CHƯƠNG 21](#)
[CHƯƠNG 22](#)
[CHƯƠNG 23](#)
[CHƯƠNG 24](#)
[CHƯƠNG 25](#)
[CHƯƠNG 26](#)

CHƯƠNG 1

“Jake!” Mẹ tôi gọi. “Sắp có bão rồi. Mẹ về trễ nên chưa đón Homer chỗ bác sĩ thú y được. Con đi đâu suốt vậy?”

“Đi chơi ạ.” Tôi mệt mõi đáp.

“Nghe mẹ dặn này, trời sắp mưa rồi. Con nhớ đóng tất cả các cửa sổ lại rồi dọn dẹp nhà kho dưới tầng hầm cho sạch sẽ.”

Tôi ngồi thu lu trên trường kỷ, nhả nhó đáp lại. “Ừmm, mẹ ơi. Việc đó để mai làm không được sao?”

“Không được. Sáng sớm mai chủ thầu tới đánh giá căn phòng mới trang hoàng. Với lại việc đó giúp con kiếm được hai mươi đô đấy.”

Mẹ lôi tấm áo mưa ra. “À, mẹ để mấy thùng đồ linh tinh ở đầu cầu thang. Nếu muốn có chỗ ẩm cúng để tụ tập bạn bè thì còn cần phải giải toả chúng đi.”

Một nơi ẩm cúng. Suýt nữa thì tôi phá ra cười.

Tôi mở cánh cửa thông xuống tầng hầm. Một đồng hồ các-tông ngổn ngang chắn lối. Tôi đưa chân đung đưa nhẹ đám hộp giấy khiến chúng trượt từng bệ xuống tận chân cầu thang...

Tôi lúi cuội đi đóng cửa sổ phòng khách và nhà bếp. Bầu trời đen kịt, nặng nề, đầy vẻ đe dọa. Mà phải, sắp có bão rồi.

Cuộc họp sau-giờ-tantrường ở trang trại Cassie hôm nay chẳng vui vẻ gì.

Kể từ khi Marco phải biến hình trước mặt ba nó, tụi tôi cứ loay hoay bàn coi có nên tháo bỏ vỏ bọc, công bố cho giới truyền thông đại chúng biết “thân phận” của hội và loan báo về tình hình nguy khốn của Trái đất hay không.

Suy nghĩ, cân nhắc mãi đều thấy việc tiết lộ bí mật chưa biết có cất bớt gánh nặng cho tụi tôi hay không, nhưng chắc chắn sẽ có những tác hại khôn lường.

Hiện tại sở dĩ bọn Yeerk chưa rầm rộ truy quét Trái đất là vì phương pháp bí mật vẫn còn có lợi cho chúng. Nếu tụi tôi bóc mặt nạ của Yeerk, không chừng sẽ phải trả giá bằng sự biến mất của những thành phố lớn.

Chúng tôi không thể liều lĩnh. Nhưng loài người đã bị những con sên Yeerk âm ỉ đầu độc quá lâu rồi. Loài người đang dần mất linh hồn. Thật khó nghĩ. Cần phải chặn chúng lại. Nhưng mà... đối đầu trực diện thì...

Vừa miên man nghĩ tôi vừa lò dò bước xuống tầng hầm tối thui. Ngang qua chiếc máy giặt đang chạy. Lại leo lên nhà sau, lôi xuống mấy cái thùng rỗng cùng bút lông và súng bắn keo. Cảm thấy sợi dây cô-tông chạm vào cánh tay, tôi giật một phát, cái bóng đèn lồng thông giữa phòng loé lên. Ánh sáng làm mắt tôi nheo lại, quay mặt đi.

Sàn hầm đầy giấy má vút lung tung, thêm chiếc xe đạp cũ của tôi, cây đèn gậy cùng bao nhiêu thứ hầm bà lằng khác.

Tôi xếp những tờ giấy chi chít cột số, trên đầu có dòng chữ *Theo Dõi Chi Tiêu Hàng Năm* thành một chồng xộc xệch. Sau đó nhét chúng vào một thùng riêng rồi để bên ngoài : ĐỒ LẶT VẶT CỦA MẸ.

Tôi đổ một đồng giấy khác ra sàn. Tờ giấy trên cùng có dòng chữ của một chú nhóc, ghi: “Hè này mình đã làm gì?” Bên góc giấy được đóng dấu tem VIỆC TỐT!

Đó là sách vở cũ của Tom trước khi anh bị mươn xác. Tôi quăng vào một thùng khác, định ghi tên anh lên nắp thùng. Ngẫm nghĩ một hồi tôi lại thôi, chỉ đề: THÙNG RÁC. Tôi không có anh trai nữa.

Phía trên đầu tôi còn có cả kệ đồ tùm lum. Kế bên thùng đồ vật của mẹ là thùng ghi TRANG HOÀNG NGÀY NGHỈ. Tôi nhướn tay với chiếc hộp kế nó, đặt xuống sàn nhà.

Trên nắp hộp đề ÔNG CỔ GỒI CHO JAKE, chữ viết tay của mẹ. Ra đây là chiếc hộp ông Cổ để lại cho tôi trong di chúc? Chắc mẹ để dành tới ngày sinh nhật tôi mới trình làng.

Thật ra nó là một chiếc rương kiểu cũ bọc da đen, có trang trí mấy đường viền kim loại. Nắp hộp cong, khắc nổi chữ *Fitzhenry* rất bay bướm.

Cái tên này rất quen. Hình như tôi đã gặp vài người mang họ Fitzhenry tại cuộc họp mặt gia đình nhân dịp nào đó rồi? Là anh em họ của mẹ chăng?

Tôi vừa định mở nắp rương thì điện cúp. Căn hầm tối hù. Máy giặt ngưng. Tiếng gió và mưa

quất bồm bộp lên tấm kính cửa sổ tầng hầm, mỗi lúc một to hơn. Bỗng...

Krắắắcc-choang!

Tôi lần mò về phía phát ra tiếng động. Ánh sáng bên ngoài lọt vào chỉ đủ cho tôi thấy một cành cây gãy làm bể kính cửa sổ tầng hầm. Gió đẩy những hạt mưa bắn tung toé vào trong.

Lại một khủng hoảng nữa.

Thật dễ chịu nếu nó chỉ nhỏ nhặt như vậy.

CHƯƠNG 2

Tôi lập chập đi lên cầu thang, rón rén bước trên mớ thủy tinh vỡ. Chiếc đèn pin để trong nhà bếp, kể bên bếp lò, đang cắm vô phích sạc năng lượng. Tôi rút nó ra, vớ cuộn băng keo dán ống nước trong ngăn tủ rồi lật đặt chạy trở lại tầng hầm.

Tôi cho miếng giấy bìa lên chỗ cửa sổ vỡ và dán dính vào bức tường. Tầng hầm tối om om, chỉ có mỗi ánh đèn pin le lói.

Mặt da của cái rương “đồ cổ” phủ đầy bụi. Tôi nhấc nắp lên và rọi đèn vào bên trong.

Một áo khoác bằng len màu xanh đậm, với hàng nút đồng lớn cỡ đồng 25 xu.

Bên dưới áo lổm ngổm đủ thứ lặt vặt. Những huy chương cũ gấn tua vải đã nhạt màu. Một con dao hai lưỡi, dài, gỉ sét. Ở đằng cuối chỗ đáng ra là chuôi dao lại là một vòng kim loại cong và hai cái lỗ. Hình như con dao này có ý nghĩa gì đó.

Chẳng có gì đáng kể trong rương. Một cái ca nhôm, lược, bàn chải đánh răng tưa sòn nhìn như tự chế. Tôi tự hỏi không biết phải xếp những thứ lăm cẩm này vào thùng nào. Cái rương coi bộ không còn kham nổi nhiệm vụ chứa đựng nữa rồi...

RẦM. Cửa sau đóng sập lại.

“Mẹ về hả?” Tôi gào lên. “Mẹ đó à? Con Homer sao rồi mẹ?”

Không có tiếng trả lời. Tôi bỏ mặc đám rương hòm tanh bành đó và thận trọng leo lên cầu thang. Bão đã ngớt.

“Mẹ ơi!” Tôi gọi. “Điện cúp rồi. Với...”

Bất giác tôi quay ngoắt lại, và thấy Tom đang đứng sừng sững ngay quãng giữa nhà bếp và phòng khách. Anh nhìn tôi chằm chằm, im re.

“Oa! Anh làm em hết hồn,” tôi thốt lên, cố không lộ vẻ tê điếng.

“Có bão hả anh?” Tôi hỏi vu vơ và cố mỉm cười, trong khi Tom vẫn lạnh băng.

“Nếu không có điện chắc ngày mai chúng ta nghỉ học quá...”

“Mấy phút nữa là lại có lại liền chứ làm gì mà phải bắn lên vậy,” Tom lạnh lùng đáp.

“Ờ...Aanh giúp em sắp xếp lại tầng hầm được không? Dưới đó đủ thứ tùm lum hà...” Tôi ráng nói cho thật tự nhiên, dù thật sự anh làm tôi ớn xương sống. Một người anh ruột bị điều khiển bởi một kẻ thù. Tôi mà lỡ lời hay hớ hênh gì đó là toi mạng liền. Nhưng ông anh giả tạo của tôi đóng kịch cũng hay chẳng kém...

“Thôi đi,” anh gạt phắt. “Bảo mẹ tối nay anh không ăn tối ở nhà. Anh phải đi công chuyện.”

“Đi đâu vậy?”

Tom không thèm trả lời, cứ lụi hụi bước đi. “Chuẩn bị,” anh ta vừa lăm bắm, vừa hướng về phía hành lang.

Tôi căng người ra. Tên Yeerk trong đầu Tom đang bị stress. Nó lăm bắm nói chuyện một mình.

Tôi giả đồ như không nghe thấy và xuống lại tầng hầm, bật đèn pin lên, dựng vào tủ ngăn cho nó toả sáng bức tường đằng sau cái rương. Tôi lấy cái áo jacket có hàng khuy bự ra.

BỊCH!

Cổ cái gì đó nảy khỏi nếp gấp rơi xuống nền nhà.

Tôi giữ áo, coi nó có chứa thêm món đồ nào nữa không. Áo dài, vai rộng cỡ vai tôi nhưng vạt áo dài tới tận đầu gối. Một vết rách nơi ngực trái. Tôi gấp nó lại, đặt vào rương và lượm vật rơi lên. Đó là một quyển sách, bìa bọc da. Những trang sách đã xục xịch. Tôi cúi xuống gần cây đèn và lật tờ bìa ra. Trang mào đề ghi *Trung úy Isaiah Fitzhenry*. Tôi lật tiếp.

Chúng tôi biết Tướng Forrest và trung đoàn kỵ binh ở đó...

Đột nhiên tôi nhớ lại mình đã nghe cái tên Fitzhenry ở đâu rồi. Đó là ông cố tổ mà Cố từng nhắc tới một anh hùng trong cuộc Nội Chiến.

Có lẽ đây là quyển nhật ký của ông.

Vậy là bây giờ những thứ linh kính trong rương đã có ý nghĩa. Áo khoác là quân phục của ông. Nhưng còn con dao?

Tôi lướt lẹ qua mấy trang. Nét chữ ngay ngắn, thẳng hàng. Sắc nét, bay bướm hơn kiểu chữ viết ngày nay. Vài chữ phải nhìn kỹ mới đọc ra, nhưng nhìn chung đều dễ đọc. Có nguyên một trang nhoè nhoẹt mực và những vết màu nâu. Tôi quay trở lại trang đầu.

“Jake?”

Tôi nghe tiếng mẹ ở cửa sau. Tiếng móng vuốt con Homer miết lọc cọc lên nền gạch men. Rồi tiếng rù rù từ trong phòng giặt máy giặt đã hoạt động trở lại. Bóng đèn phía trên đầu nháng lên hai lần rồi sáng hẳn.

“Jake?” Mẹ lại gọi lần nữa.

Tôi bỏ cuốn nhật ký lên trên cái áo len.

“Con lên đây!”

Tôi gấp cuốn nhật ký lại và đóng nắpprương vào luôn.

Đã từng có một cuộc chiến tranh khác,cách đây lâu lắm rồi...

CHƯƠNG 3

ISAIAH FITZHENRY

Đỉnh Sinkler, bang Tennessee.

Ngày 23 tháng 12 năm 1864

Buổi sáng sớm.

Chúng tôi biết Tướng Forrest và trung đoàn kỵ binh ở đó, nhưng việc ông

ta có tới đây không, hoặc bao giờ tới thì chẳng ai được rõ. Cách đây hai ngày, khi chúng tôi tới doanh trại, Đại tá Charles Shaw đang là chỉ huy biệt đội, nhưng đêm hôm qua ông đã qua đời, không phải vì trúng đạn của Phiến Quân, mà là do sốt rét.

Tôi, Trung úy Isaiah Fitzhenry, bây giờ là chỉ huy biệt đội... “Thưa trung úy!”

Trung sĩ Raines băng qua cửa và chạy ào về phía tôi, ủng nện rầm rập

trên sàn gỗ hết tiếng trọng pháo dội vang khiến tôi nhảy nhồm lên. “Có tin rồi à?” Tôi hỏi dồn.

Tôi đã phái Raines đánh điện gọi cấp trên, hy vọng sẽ nhận được những

mệnh lệnh mới - lệnh hành quân chẳng hạn. Chúng tôi cần phải di chuyển, nhập vào trung đoàn và mang những người ốm tới nơi an toàn.

“Thưa, không phải.” Raines đáp, ánh mắt lo âu rơi xuống sàn, liếc ra cửa sổ rồi lại cúi gằm xuống. Quai hàm Raines nghiền chặt muốn gãy răng.

“Thế thì cái gì?”

Đôi ủng be bết bùn của Raines đang chảy nhệ nhạo. Tôi liếc ra cửa sổ của căn nhà xiêu vẹo được trưng dụng làm sở chỉ huy. Bên ngoài, trời vẫn mưa dầm dề, tuyết rơi lả tả.

Raines nhướn đôi mắt xéch màu xanh thẫm lên. “Thưa, đường dây điện tín... đã bị cắt.”

Tôi cảm thấy máu dồn lên mặt. Chúng tôi đã bị cách ly. Raines chuyển đổi thể đứng. “Lính kỵ binh Confederate¹ của Tướng Forrest, thưa trung úy. Một tên lính của Forrest đã cắt dây.”

“Làm sao anh biết được điều đó?” Tôi quắc lại, trong lòng khẩn thẳm cho Raines nói sai. “Anh có chắc không?”

“Lính canh bắt được tên Phiến Quân đó và đã giải hân về trại.”

Tôi lại nhìn ra cửa sổ. Dãy núi phủ sương dày đặc, trông lù lù như kẻ thù đang lặng lẽ trườn tới, gô cổ chúng tôi, trối lại và tra tấn. Như vậy Forrest đã ở rất gần!

“Tên tù ở ngoài kia hả?”

“Ở lều quân y, thưa ngài. Hắn bị bắn vào cánh tay khi toan tẩu thoát.”

Đỉnh Sinkler là một con đường gồm những tòa nhà gỗ tẻ nhạt, có tấm chắn gió. Nếu không là giao lộ quan trọng thì nó chỉ là một thị trấn heo hút, chúng tôi chẳng bao giờ léo hánh tới.

¹Confederate : trong cuộc Nội Chiến ở Mỹ(1861-1865) chỉ người ủng hộ việc tách mười một bang ra khỏi Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ.

Hai đường ray xe lửa nhỏ bắt chéo qua đây. Nói “nhỏ” là “nhỏ” về kích thước thôi, chứ nó là đường giao thông huyết mạch, chuyên chở hàng hoá cho quân của Tướng Sherman. Những hàng quân nhu thiết yếu như lương khô, cà phê, áo anh, lều bạt, súng trường, giày, vớ, trọng pháo và đạn dược... Tất cả mọi thứ cần thiết nhằm phục vụ chiến dịch.

Nếu chúng tôi để mất ngã tư này, quân ly khai sẽ tiêu diệt toàn bộ quân của Tướng Sherman, và những chiến thắng của phe Liên Bang ở Vickburg và Atlanta sẽ trở nên vô nghĩa.

Nhưng hiện giờ, mấy chục người lính của tôi đang rụng như ruồi trước dịch sốt lan tràn và mùa đông băng giá. Lạnh kinh hồn, mà chân mền thì thiếu trầm trọng.

“Có bao nhiêu người đủ sức chiến đấu?” Tôi hỏi.

“Còn chưa tới hai mươi lăm người, thưa trung úy. Chỉ cần một lực lượng nhỏ của Forrest đến đây thôi, chúng ta cũng không thể độ nổi. Đó là thực tế.”

Hôm nay là ngày sinh nhật thứ hai mươi của tôi. Hai năm quân ngũ đã biến tôi thành một người đàn ông dạn dày, dù dáng vẻ cao gầy và mái tóc loà xoà trước trán vẫn khiến tôi có vẻ rất

thiếu niên...

“Nếu không thể đánh điện xin mệnh lệnh mới thì chúng ta phải tuân thủ theo mệnh lệnh cũ vậy,” Tôi cố nói thật bình thản.

“Sao ạ?” Giọng Raines đầy vẻ sùng sốt.

“Hãy chuẩn bị bảo vệ chốt trại. Chúng ta sẽ cho bọn Phiến Quân hiểu là không dễ mà chiếm được giao lộ này, phải không Raines?”

“Thưa phải!”

“Hãy tập hợp mọi người và phân công lại phận sự. Nhưng trước hết, báo cho quân y là tôi sẽ trực tiếp tới gặp tên tù binh.”

“Vâng, thưa ngài.” Raines quay gót giày đánh cốp và bước đi.

Ngoài cửa sổ vọng vào tiếng trống thùng thùng vui nhộn, dồn dập của hai người dân thị trấn. Họ quần lên quần xuống đường Phố Chính, mắt nhìn thẳng, đầu ngẩng cao, đánh trống điệu nghệ.

“Khi Johnny hành quân về nhà, hurrah! Hurrah!...”

Họ đã rất sẵn sàng.

Khi chúng tôi lâm trận, chắc chắn tôi phải cần đến họ rồi...

CHƯƠNG 4

Gió thốc thốn vào lỗ tai khi tôi bước tới dãy lều bạt.

Chúng tôi đóng quân ở cuối đường Phố Chính, nơi có những đường ray tủa ra từ nhà ga. Một căn lều lớn dùng làm nơi cứu thương. Chừng hơn hai chục mái lều bằng vải bạt dơ dáy dựng thành hai hàng. Nếu dịch sốt cứ tiếp tục lan rộng, chắc chúng tôi chẳng cần đến nửa số lều hiện có...

Tôi rút quyển nhật ký vào túi phải, cầm cúi đi. Mẹ gởi nó cho tôi chung với mớ quà nhân ngày lễ Tạ Ơn². Lễ đã qua gần cả tháng, nhưng quà thì chỉ mãi cách đây mấy ngày tôi mới nhận được. Sô-côla và khoai tây chiên vẫn còn ăn được, nhưng gà tây đã thiu và bánh nướng thì cứng như súng cối (ước gì bây giờ tôi có súng cối để bổ sung vào số vũ khí, đạn dược của mình)...

Tôi rất ghét ghi nhật ký, vì... Tại sao lại phải nhớ những điều mình luôn muốn quên đi chứ? Nhưng mẹ tôi lại khác. Trong thư gửi cho tôi, bà viết: "Một ngày nào đó con sẽ già, Isaiah. Và con sẽ cần nhớ lại cuộc chiến này... về những người lính con đã từng biết, những thành phố con đã đi qua..."

"Thưa trung úy!"

Trung sĩ Raines xuất hiện sau lều cứu thương, mặt mày méo xẹo, vẻ cảnh giác và bối rối lộ rõ. "Có người tới doanh trại, thưa ngài." Vẻ căng thẳng trong giọng nói của anh làm tim tôi thót lại. Tướng Forrest chẳng?

"Ai vậy?" Tôi quát, khom lưng chuẩn bị chạy. "Cái gì tới? Raines! Nói rõ coi."

"Tôi đoán họ là những nô lệ bỏ trốn đang núp sau vạt đồi này."

Tôi thở phào, bực mình vì sự bấn loạn của Raines, báo hại tôi cũng đứng tim theo. Chúng tôi không có thời gian để phung phí.

Việc nhỏ mọn này để hạ sĩ giải quyết cũng được mà...

"Họ muốn gì?" Tôi nhăm nhắng. "Thực phẩm hả?"

"Thưa không," Raines nói nặng nhọc. "Họ nói họ tới để chiến đấu."

Tôi chợt phì cười, cảm thấy vừa ngạc nhiên, vừa cáu bẳn trước ý nghĩ vô lý quá đáng này.

Tôi thẳng người queo vô góc sau lều cứu thương. Hơn ba chục con người đứng thành hàng xộc xệch trước mặt tôi, đồng loạt áo sơ mi và quần lác điếu, như thể chỉ có mỗi một bộ đồ ấy mặc mãi.

Những bàn chân tét bết, lở loét. Những cái ủng tơi tả, bết bết đất. Những cây gậy cong queo có túi rách rưới cột lưng lẳng...

Tôi nhìn kháo hàng người ăn mặc tồi tàn rồi nói, giọng hơi run lên vì xúc cảm. "Tôi là Trung úy Fitzhenry. Tôi rất cảm kích vì các bạn đã ở đây. Chúng tôi đang phải chuẩn bị để đáp trả một cuộc tấn công của Phiến Quân sắp xảy ra."

Lập tức, làn sóng xì xào nổi lên khắp hàng người.

"...nhưng chúng tôi không có thời gian để đóng thùng cát hay đặt hố chông. Chúng tôi cần công sự đơn giản và thẳng về phía trước. Nếu các bạn có thể giúp chúng tôi đào thật mau..."

²Vào ngày thứ năm cuối cùng của tháng 11-nhằm tạ ƠN THƯỢNG ĐẾ đã ban cho thực phẩm và cuộc sống.

Một người đàn ông nhỏ thó đội chiếc nón rộng vành bước ra khỏi hàng. "Chúng tôi đến đây để chiến đấu, thưa ngài."

Tôi liếc hàng người từ trên xuống dưới, cân nhắc lời phát biểu nhằm từ chối thẳng thừng.

"Mong các bạn hiểu cho rằng không phải cứ muốn là trở thành lính chiến được..."

"Chúng tôi sẽ đào công sự cho ông, thưa trung úy. Nhưng khi cuộc tấn công xảy ra, chúng tôi muốn chiến đấu."

"Tên anh là gì?" Tôi hỏi.

"Jacob, thưa trung úy."

"Các anh chẳng đánh đấm gì được đâu," tôi nói sảng. "Điều đó không thể được."

"Chúng tôi là những người tự do, thưa trung úy. Tất cả mọi người ở đây đều thà chết còn hơn mất tự do."

Một lần nữa, những lời thì thầm lại ào ào nổi lên trong hàng, rõ ràng là ủng hộ lời của Jacob.

“Và tôi biết lính của ông đang ốm bệnh vì dịch sốt,” Jacob nói thẳng. “Ngài cần người, thưa trung úy, và có chúng tôi đây.”

“Chiến đấu không dính líu tới vấn đề đó!” Tôi quát lại, liếc nhìn Raines. Về hợp lý trong lời lẽ và hành động của Jacob khiến tôi lúng túng. “Chúng tôi sẽ cung cấp cho các anh một ít ủng, vớ, và thực phẩm...để đổi lại công lao động. Chúng tôi cần đào hào bảo vệ. Trung sĩ Raines sẽ phân chia xẻng, cuốc và các dụng cụ khác cho các anh.” Tôi sùng tiết quát. “Côngviệc là tất cả những gì chúng tôi có thể mang đến cho các anh.”

Họ không thể chiến đấu. Lính của tôi không đời nào chấp nhận điều đó.Những người dân thị trấn bây giờ là “cảm tình quân Liên Bang” sẽ kịch liệt phản đối. Lực lượng chiến đấu phải đoàn kết chứ không được chia rẽ! Mặt khác những người này không được huấn luyện. Họ không biết bắn súng thần công nếu có súng trong tay.

Tuy nhiên,chúng tôi đang rất cần nhân sự. Với hai mươi lăm người, chúng tôi là một nhóm chống lại đám đông. Quân số của Forrest là bao nhiêu? Hàng trăm? Không,có lẽ hơn...

“Tất cả theo tôi!” Trung sĩ Raines hô, nhịp bước về phía kho quân dụng.

Mệnh lệnh của anh chẳng được tuân thủ. Jacob vẫn đứng sừng, lỗ mắt nhìn tôi bằng con mắt đen như màn đêm.

“Chúng tôi sẽ làm bất cứ việc gì khiến tổng thống Lincoln cảm thấy tự hào,” cuối cùng Jacob nói và mỉm cười yếu ớt. Ngần ngừ một lát rồi anh đi theo Raines.Những người khác lục tục đi theo anh.

Tôi sợ mình không thắng trong cuộc tranh luận ấy. Thật ra, tôi cảm thấy việc này mới chỉ bắt đầu...

CHƯƠNG 5

JAKE

Re-eeng!

Tôi choàng tỉnh giấc, với tay chụp cái điện thoại trong khi mắt vẫn còn đang nhắm tịt. “Alô?”

“Hãy, chào Jake,” giọng Cassie vang lên.

Tôi ậm ừ. Đồng hồ chỉ 4:55 sáng.

“Xin lỗi, mình bấm lộn số. Nhưng sẵn có bồ đây mình bảo luôn là Toby

nhờ mình cảm ơn bồ đã cho cố mượn tập lịch sử. Mình nghĩ cô nhỏ mất bồ lắm đó.”

“Rồi rồi,” tôi lè nhè. “Đi cho gà ăn đi, bà lang thú. Mới sớm bánh mà đã...”

“Mình cho thú uống thuốc đây, chào nha.”

Hừm... “Toby, Toby...” Chắc là có chuyện với những người Hork-Bajir tự do rồi.

Tôi lồm cồm bò ra khỏi giường, lỉnh vào hành lang, nghe ngóng. Không một động tĩnh. Tắm tắm dưới chân tôi lạnh thốn. Tôi bước lại phòng Tom và cẩn thận hé cửa ra. Một cục phồng phồng đắp chặn. Tom đang ngủ.

Tôi nhìn một lát. Không cụ cựa gì. Tôi bước vào phòng. Cửa kêu to khiến tôi tê người, nhưng Tom vẫn im re. Tôi lại gần sờ vào đồng chặn mềm. Tim tôi đập thình thịch. Tôi sẽ nói gì nếu Tom tỉnh giấc? Tôi ấn nhẹ, đồng chặn hơi lỏng ra. Cái giường chất toàn gối.

Tom đã lên đi làm nhiệm vụ cho bọn Yeerk.

Tôi lặng lẽ trở lại hành lang, rồi lảng lảng xuống lầu. Tôi uống vội ly nước cam rồi viết mấy lời nhắn cho ba mẹ.

Con đi học sớm. Ba mẹ đừng lo lắng. Con sẽ ăn món trứng McMuffin.

Tôi để tấm giấy ở máy pha cà phê và bước ra cửa sau. Tôi trèo lên cây thích³ và biến hình chim ưng peregrine.

Thành phố trước bình minh trải dài bên dưới. Tôi bay le làng nhưng vẫn đầy cảnh giác.

Kìa, thung lũng trải ra trước mắt tôi. Dòng suối lờ phờ chảy ngoằn ngoèo từ đỉnh núi xuống triền dốc. Tôi men theo dòng suối tới một quần thể lán trại, rồi đáp xuống và hoàn hình.

<Chào Hoàng tử Jake,> Ax cất tiếng, mắt chính nhìn xuống trong khi mắt cuống liên tục đảo khắp bọn bạn. <Tình hình rất xấu. Lãnh địa này đang trong vòng nguy hiểm.>

Kể từ khi Ax một mình bắt cóc Visser Hai ra khỏi tàu sân bay, ảnh chưa nhìn thẳng vào mắt tôi lần nào. Thành thật mà nói, tôi vừa tự hào vừa điên tiết về Ax.

Đúng là ván cờ của ảnh đã có tác dụng, và tôi mừng vì Ax đã cứu tôi khỏi phải ra quyết định khó khăn ấy phải dẫn đo giữa việc cứu hàng ngàn người với cứu một triệu người...

“Có chuyện gì vậy?” Tôi hỏi ngay khi cái miệng người thành hình.

³Cây thích: loại cây cho gỗ dùng để đóng đồ đạc và cho chất nhựa dùng để nấu xy-rô có mùi rất đặc trưng.

Marco gật đầu với Toby, nhà tiên tri trẻ tuổi của người Hork-Bajir. Cô bé đã lớn vổng hơn hai mét, cao gần bằng người Hork-Bajir to bự nhất.

Toby đứng giữa vòng tròn cùng với Ax, Marco, Cassie, Rachel. Tobias đậu trên vai Rachel.

Những người Hork-Bajir khác đứng cùng với ba mẹ Marco, lắng nghe từ xa.

“Có chuyện gì vậy Toby?”

“Hôm qua chúng tôi tấn công một cơ sở của Yeerk, cách đây một ngày đường. Chúng tôi cứu được bốn người Hork-Bajir...” Toby ngừng nói, mãi miết nhìn xuống dòng suối. “Nhưng... một người Hork-Bajir tự do đã bị bắt.”

CHƯƠNG 6

Một sự im lặng kinh khủng theo sau lời Toby.

Bị bọn Yeerk bắt là cơn ác mộng kinh hoàng, là điều chúng tôi sợ nhất, vì điều đó có nghĩa là phản bội lại những người mình yêu quý. Tù binh sẽ bị Yeerk chui vào đầu, tước hết cả ký ức và phải khai ra tất cả những gì mình biết.

Tên Yeerk tiếp cận được não của người Hork-Bajir từng tự do kia sẽ biết đường tới thung lũng này. Và lúc đó...

"Không cần phải bàn cãi," Marco hùng hồn nói. "Phải đánh phủ đầu trước khi bị tấn công."

"Đúng vậy," Cassie tán thành. "Dù có sự giúp sức của chúng ta, Toby và những người Hork-Bajir ở đây cũng không thể chống lại quân Yeerk. Chúng có nhiều vũ khí hạng nặng, nhiều quân chi viện, trong khi lực lượng của chúng ta chưa tới một trăm người..."

"Thật không cân sức," Rachel bức bối nói.

<Phải,> Tobias đồng ý. <Nhưng còn có sự lựa chọn nào khác đâu?>

Toby im lặng một hồi rồi cô bé quay qua Ax. "Khurùng này rất rậm rạp, thung lũng hẹp, tàu Con Rệp không thể quần thảo được, phải không?" Cô bé hỏi.

Ax quét mắt cuống một vòng quanh khối cây lá. <Đúng thế. Nhưng vậy cũng chẳng ăn thua gì đâu.>

Toby quay sang tôi. "Chú giúp bảo vệ thung lũng chứ, chú Jake?"

Tôi cảm thấy phiền lòng. Toby dường như không nhận ra rằng nếu ráng đánh nhau với Yeerk thì chúng tôi sẽ bị tàn sát.

"Chúng tôi rất muốn giúp," tôi lựa lời nói. "Nhưng lỡ may lại làm cho các bạn thua thì sao?"

Toby nhìn lên cây rồi lại ngó khắp lượt khu lều trại. Cô bé cầm cây gậy đang cầm xuống đất.

"Thung lũng là nhà của chúng tôi," cô nói lớn. "Chúng tôi sẽ ở lại và chiến đấu."

Marco giơ tay lên trời, nổi xung thiên. "Toby! Đừng có điên! Ba mẹ! Ba mẹ có đi với họ không?"

Ba mẹ Marco không tỏ thái độ gì, cứ đứng chôn chân xuống nền đất cứng.

Tôi trèo lên chạc ba thân cây gần đấy, leo lên ba mét để mọi người trong trại có thể thấy và nghe tôi nói.

"Xin hãy lắng nghe!" Tôi hét. "Khoảng từ đây tới sáng mai, bọn Yeerk sẽ tràn tới thung lũng. Nếu không mau rời khỏi đây, tất cả chúng ta sẽ bị chúng bắt hoặc giết chết. Hãy rời khỏi đây. Chúng tôi sẽ giúp các bạn dựng trại mới."

Không ai nhúc nhích.

"Chú Jake," Toby giọng nhóng lên. "Người Hork-Bajir sẽ không khuất phục bọn Yeerk đâu. Cháu sẽ ở lại chiến đấu, tất cả đồng bào của cháu cũng thế."

Tiếng gừ gừ ừ ừ nổi lên khắp hàng những khán giả Hork-Bajir.

Tôi không tin vào những gì mình nghe thấy. "Chờ chút!" Tôi thét. "Các bạn đã biết là bọn Yeerk có nhiều vũ khí tinh vi. Các bạn đã thấy tia Nghiệt. Hãy tự cứu mình!" Tôi nhìn Toby. "Hãy trốn đi ngay bây giờ. Hãy sống để chiến đấu trong một ngày khác!"

Không ai trả lời.

Marco vùng vằng đi tới chỗ ba mẹ, như thể muốn thổ lộ ra nghĩ của mình vậy. Rachel liếc nhìn tôi bằng con mắt nảy lửa. Nhỏ muốn tôi nghĩ lại.

Đúng, chúng tôi đã chia phe. Phải quyết định bằng cách biểu quyết thôi. Tôi nhảy khỏi chạc cây.

"Nào nào," tôi la thống thiết. "Những ai muốn sống hãy đứng về phía tôi đây. Những ai muốn chết trong tay Yeerk, hãy đứng qua bên kia với Toby."

Chẳng có tiếng lẩm bẩm, cũng chẳng ai ngo ngoáy.

<Đây là quyết định của các bạn,> Tobias nói với những người Hork-Bajir. <Nhưng tôi nghĩ các bạn nên nghe theo Jake. Anh ấy chỉ muốn điều tốt nhất cho các bạn thôi.>

Tôi liếc nhìn Ax. Anh đứng hơi tách ra, lạnh lùng, vẻ không muốn can thiệp vào việc của người khác mà để họ tự quyết định số phận của mình.

Một người Hork-Bajir tre bước ra khỏi đám đông và đi về phía Toby. Jara Hamee và Ket Helpek nhập bọn với anh ta. Những người khác lần lượt theo sau.

Một hồi, tất cả mọi Hork-Bajir trong thung lũng đều đứng về phía nhà lãnh đạo của mình.

CHƯƠNG 7

ISAIAH FITZHENRY

Tôi vén cửa lều cứu thương bước vào. Ánh sáng mờ đi. Không khí ngọt ngào, đầy mùi lờm lờm của bệnh tật và chết chóc.

Tôi tiến về phía trước, mắt căng ra nhìn.

“Aah!”

Tôi vấp phải một vật mềm mềm, ấm ấm, liền lùi lại ngay khi nó cao giọng phản đối.

“Xin lỗi!” Tôi lần mò tìm cây cột chống lều. “Sally, cô đó hả?”

Khi mắt nhìn đã quen, tôi thấy một phụ nữ đứng bên bàn, đang vắt tẩm vải đầy máu vào thau nước.

“Là tôi đây, trung úy,” Sally trả lời với vẻ hớn hờ hơn tôi mong đợi. “Anh kiếm tên tù binh à?”

“Phải rồi.”

Sally Miller là dân thị trấn. Nếu Đỉnh Sinkler xứng đáng có một chỗ trên bản đồ thì nó phải cảm ơn cô ấy. Đáng lẽ ra chúng tôi đã mất nhiều binh lính hơn, nếu như không có bàn tay chăm sóc tận tình của cô.

“Lỗi này này,” Sally chỉ. “Chúng tôi tách riêng hẳn ra để hẳn không làm phiền những người khác. Hẳn bị kích động ghê quá, nhưng tôi đã coi vết thương cho hẳn rồi...”

“Cô thật là kỳ diệu, Sally.”

“Chồng tôi thỉnh thoảng cũng khen tôi như vậy. Những người này cần tôi, thưa trung úy. Và tôi tin vào mục đích của họ.” Sally phoi một tấm mền bẩn kinh khủng lên giữa vách lều và cây cột chống. “Mục đích của quân Liên Bang,” cô nhấn mạnh rồi đi ra, để tôi lại với tên lính Confederate đang nằm dưới sàn.

Cổ tay và mắt cá của hẳn bị thương. Vết thương bắt đầu rịn máu ra cuộn băng trắng mới thay. Hẳn gườm gườm nhìn tôi.

“Thì ra quân Liên Bang lấy một thằng nhãi làm chỉ huy,” hẳn cất giọng chế nhạo. “Một thằng oắt chưa sạch nước mũi.”

Lời chế nhạo cắt xoẹt qua lòng kiêu hãnh của tôi, đẩy bùng lên cơn giận, nhưng tôi cố không để lộ ra.

“Tuy nhiên,” tôi nhã nhặn. “Mi đã bị tóm. Một kết quả không tệ của trò chơi trẻ con đó chứ.”

“Tao đã cắt đứt liên lạc của tụi bay rồi,” hẳn lên gân. “Không có điện tín. Đồ Yankee⁴ kia, mày sẽ bị bỏ quên như ở sa mạc. Chỉ khác rằng ở đây mày sẽ ăn đấm.”

“Thế à?” Tôi mĩa mai.

“Chứ sao!” Hẳn rờ lên. “Tướng Forrest có năm trăm quân ở Springville, cộng với quân còn lại của...”

Hẳn ngưng bật. Mắt trợn trừng khi nhận ra mình đã sơ suất.

Giờ thì tôi đã biết kẻ thù đã tiến tới đâu và có bao nhiêu quân rồi...

“Cảm ơn ngài,” tôi nói, cúi đầu làm bộ lịch thiệp. “Ngài rất ư được việc.”

Tên tù binh đá không khí và chồm lên như muốn tấn công tôi, nhưng cánh tay đau cản hẳn lại.

Hẳn ngã oạch xuống, chửi thề, người ngòm vã đầy mồ hôi.

Cơn giận của tôi bỗng nguôi tan, thay vào đó là sự thương hại.

Tên Phiến Quân cấp thấp này đang chiến đấu vì lý tưởng mà hẳn nghĩ là đúng đắn. Hẳn tưởng mình đang chiến đấu vì đồng bào và quê hương bản quán.

Hẳn đã lầm to...

“Bây giờ anh có muốn gặp người của mình không?” Sally hỏi, chỉ qua tấm vải bạt đằng kia, nơi những người lính của tôi đang nằm.

Không, tôi không muốn gặp họ. Không muốn chứng kiến nỗi bất hạnh mà mình chẳng giúp gì được cả... Tôi lần khăn.

“Hạ sĩ Carson yêu cầu được gặp anh.” Sally giục giã.

“Được,” tôi nói, và chui qua tấm bạt trước khi sự e dè kịp trở lên.

Những cơ thể lính thuộc biệt đội của tôi nằm bất động, được xếp chặt trong lều như cá đóng hộp. Tôi bước giữa lối đi hẹp, vô vọng tìm những dấu hiệu hồi phục.

“Isaiah,” một giọng yếu ớt, thều thào gọi tên tôi.

Hà sĩ Mac Carson mắt đờ đẫn nhìn lên. Bất chấp vết sẹo mới bên má trái, Mac vẫn là cậu trai tôi hằng biết, vạm vỡ, to khoẻ, răng trắng đều tắp, tóc đen, mắt xanh lá cây.

Tôi quỳ xuống, đặt bàn tay lên trán anh. Trời, nó nóng như lửa.

“Có tin gì không?” Mac thều thào.

“Hai mươi lăm người,” tôi nói đều đều. “Đó là tất cả những gì chúng ta có. Quân của Forrest là năm trăm.”

Mac nhả mặt.

“Có thêm ba chục người từ trên đồi xuống hồi sáng nay,” tôi thêm. “Họ muốn chiến đấu.”

“Cám ơn Chúa,” Mac thở mạnh. “Cậu cần người, còn họ mong muốn chiến đấu. Đây cũng là cuộc chiến của họ mà.”

“Hãy sáng suốt, tỉnh táo đi Mac! Giọng điệu cậu y chang người đàn ông nhỏ con cầm đầu lũ bọn họ.”

“Jacob phải không?”

“Sao cậu biết anh ta?” Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Tớ đã gặp Jacob khi vào thị trấn. Anh ta một mình tới đó tìm việc làm. Chúng tớ cùng chia nhau mẩu bánh mì.”

“Cậu đã nói chuyện với anh ta hả?”

“Phải nói rằng anh ta có học hành đôi chút,” Mac bảo. “Anh ta đã tự học đọc và viết, nhưng giấu không cho ông chủ trước của mình biết. Ông này đã bán anh ta về miền Nam. Anh ta không bao giờ biết cha mẹ mình là ai. Họ bị bán và trao đổi như những món hàng.”

“Thế anh ta có từng bị đòn không?”

“Tớ tin là có, dù không thường xuyên. Tớ nghĩ cuộc sống dưới roi vọt và hình phạt rất tệ hại tệ như chính roi vọt vậy. Có khi còn tệ hơn.”

“Tớ nghĩ,” tôi nói, lơ là liếc quanh những người lính nằm im thín thít. Tôi không chắc cơ thể kể bên Mac có còn thở hay không.

“Cậu làm ơn đắp mền lên bàn chân tớ đi,” Mac yêu cầu.

Tôi dịch tới cuối tấm nệm anh nằm và suýt nín thở. Hai ngón chân cái của anh bầm máu và đổi màu nâu.

“Tê cóng đó mà,” Mac giải thích với nụ cười mệt mỏi.

Tôi kéo tấm mền lên trùm kín chân anh.

“Raines không nghĩ chúng ta có thể đuổi lui quân thù,” tôi nói.

Mac ho và gật đầu.

“Hãy để những người Negro⁵ chiến đấu,” anh thuyết phục.

Tôi đứng lên vẻ bức bối.

“Isaiah,” Mac gọi, túm lấy cánh tay tôi. “Họ là hy vọng duy nhất của chúng ta.”

⁴Yankee : chỉ lính Liên Bang hồi Nội Chiến Mỹ

⁵Người Negro: chỉ những người da đen gốc châu Phi

CHƯƠNG 8

JAKE

"Họ sẽ chiến đấu dù có tội mình hay không," Cassie nói, vẻ sờ sợ. Như thể nhỏ đột nhiên nghĩ lại về vai trò của chúng tôi. "Họ sẵn sàng lãnh chịu mọi rủi ro để đổi lấy tự do."

"Chúng ta phải kính trọng điều đó," Rachel bảo. "Và chúng ta nợ họ sự giúp đỡ."

Tôi vẫn không thể tin điều đang xảy ra.

<Thật sững sốt,> Tobias truyền riêng cho chúng tôi. <Những người Hork- Bajir này biết mình là ai và muốn gì.>

"Ồ," tôi thở dài, bảo Toby. "Chúng tôi sẽ giúp các bạn."

Marco liếc nhìn tôi với vẻ vừa bức mình vừa đầu dui. Nó biết đây là cuộc tranh luận chúng tôi không thể thắng. Cassie nháy cho tôi một ánh nhìn, ngầm ý bảo tôi đã làm điều đúng đắn.

Toby mỉm cười lạ lùng và đáng sợ của người Hork-Bajir.

"Tobias, dù sao thì chú cũng là con mắt trên bầu trời. Xin chú vui lòng kiểm tra khu vực này coi có phát hiện ra tuyến đường thoát nào không. Cháu cảm thấy chúng ta cần nó. Marco, chú đi liên lạc với Ereka, nhờ người Chee phủ hình chiếu thành các cô chú ở ngôi nhà của mình."

Toby nhìn dăm dăm vào tôi.

"Nếu chúng ta cần đường thoát," tôi mỉm cười, đoạn lấy một cành cây vẽ bản đồ thô vùng này lên đất. Toby bước tới cúi xuống xem.

"Cám ơn chú," cô thở thê.

"À, ừm...tôi hy vọng đồng bào cô hiểu họ sẽ gặp cái gì. Sẽ chẳng hay ho đâu."

"Họ hiểu nhiều hơn là chú khen ngợi họ đấy, chú Jake à. Họ tự động nghĩ mình phải tự vệ trước đã. Họ đã từng là nô lệ rồi."

Tôi ngây ngô gật đầu và nhìn lại bản đồ dưới đất.

Một lát sau, tôi thâm nhập trại để kiểm tra sự chuẩn bị cho trận chiến. Với sự chỉ dẫn của Rachel và Ax, người Hork-Bajir đang dàn đội hình trên cây.

Một người Hork-Bajir gài bó cây lớn trên lưng, trong tay cầm sợi thừng bò thoăn thoắt lên cây, lấy gươm gót chân và cổ tay làm mấu bám như người thợ sửa chữa điện thoại chinh phục độ cao. Khi lên được chừng chín mét, anh cầm gươm mắt cá vào cây làm điểm tựa, dùng hai tay đan kết các cành cây lại với nhau. Chừng mười phút sau, anh đã hoàn tất bực ẩn nấp, được che chắn hoàn hảo.

Xong việc, anh thợ Hork-Bajir liền trèo lên bực để kiểm tra độ chắc chắn của nó. Rồi anh phóng vèo qua cây khác, lập lại công việc tương tự.

Tiếp theo, một thiếu niên Hork-Bajir trèo lên mấy bực đã hoàn tất và chất lên đầy thương, đao, cung nỏ những loại vũ khí do các nữ Hork-Bajir chế tạo ra với tốc độ và sự thành thạo đến không tin nổi.

Những người Hork-Bajir già không còn leo trèo nhanh nhẹn được nữa thì đào những hố và giao thông hào khắp trại. Cứ hễ một hố được đào xong thì tội con nít HorkBajir sẽ cầm xuống những thanh cọc nhọn. Bất cứ ai rơi vào đây sẽ biến thành miếng pho mát Thụy Sĩ lỗ chỗ (nếu còn chui ra được). Chôn cọc xong, bọn trẻ nhảy lên và lấp miệng lỗ lại bằng cành khô và lá cây phủ lên trên, xóa hoàn toàn dấu tích cái hố.

Hài lòng với quang cảnh này, tôi gọi bọn bạn và Toby lại bản đồ để thảo luận chiến lược.

"Chúng ta ở đây," tôi chỉ vào giữa hai đường thẳng song song. "Ở hai đầu là những triền dốc và vách đá, không thể dễ dàng vượt qua. Phải mất nhiều thời gian và nỗ lực. Vì vậy, tôi nghĩ bọn Yeerk sẽ ập vào thung lũng theo lối này," tôi chỉ trỏ. "Từ phía Nam, lên đồi."

"Vây là tốt cho chúng ta," Marco nhận xét.

<Nó làm chậm bước tiến của bọn Yeerk,> Ax đồng ý. <Nhưng cũng khó cho chúng ta rút lui. Tobias bảo lối thoát duy nhất của chúng ta là ngược thung lũng về hướng Bắc.> Ax chỉ một điểm cách trại chừng một dặm về phía Bắc, nơi thung lũng rộng ra. <Vách thung lũng chỗ này dễ trèo hơn, nhưng cũng vẫn chậm và khó khăn.>

Tôi nhìn Toby.

"Tốt hơn ngay từ bây giờ cháu nên tới vách thung lũng và chuẩn bị chiến đấu ở đó."

<Chúng ta có một vấn đề khác,> Tobias loan báo. <Tôi phát hiện ra một nhóm người cắm trại.

Họ sẽ kẹt vô đường bọn Yeerk tiến công.>

“Mình nghĩ chúng ta phải tìm cách thuyết phục họ rời khỏi đây,” tôi nói.

Cassie nắm cánh tay Toby. “Cho dù còn sống sót thì cháu cũng phải trốn đi. Cháu định sẽ đi đâu?”

“Nếu buộc phải rút lui tạm thời,” Toby điềm tĩnh đáp. “Chúng tôi sẽ lên đồi.”

“Nhưng cây cối ở trên đồi không như ở thung lũng. Chúng không có những bụi trú ẩn tốt. Các bạn cần phải làm lại tất cả.”

<Mà những ngọn đồi rất gần với khu ngoại ô,> Tobias nói thêm.<Nếu nấn ná ở đó lâu sẽ không an toàn.Sớm muộn gì các bạn cũng sẽ bị con người bắt gặp.>

“Có lẽ đã đến lúc Hork-Bajir cần phải đến với con người,” Rachel nhận định. “Chúng ta không thể trông chờ người Ellimist xuất hiện và giúp đỡ nữa. Nếu có người biết chuyện thì bất cứ điều gì cũng có thể xảy tới dù tốt hay xấu.”

Marco cười nhạo. “Tin nóng hổi: dân ngoại ô sẽ không chịu làm láng giềng với người ngoài hành tinh mình mẩy đầy gươm, cao hơn hai mét đâu.”

Mắt Toby xụ xuống.

“Xin lỗi, chúng tôi không nghĩ các bạn là lập dị, quái đản. Nhưng còn dân phố thì sao? Toby, loài người không thể hoà hợp với những kẻ ủng hộ đội bóng đối phương.”

“Đúng vậy,” Tobias nói chậm rãi. “Chúng tôi biết loài người không ưu ái với những nhóm người không giống như mình.”

“Đâu phải lúc nào cũng thế,” tôi phản đối.

<Sự nghiên cứu của tôi về lịch sử loài người cho thấy cả Marco và Toby đều đúng,> Ax nói thận trọng. <Về lịch sử, loài người thuộc loài ít khoan dung nhất trong dải thiên hà; có đặc điểm nổi bật là thích chinh phục, ưa bạo động và xung đột.>

“Vậy bồ đề nghị gì,Ax?” Cassie hỏi. “Gởi người Hork-Bajir tới một hành tinh xa xôi nào đó chẳng? Chỉ vì loài người hiếu chiến và cố chấp?”

“Nghe hay gớm.” Marco lăm xăm. “Tui thà làm cạp hay voi ở Neptune hơn là làm miếng thảm hay hộp ngà ở Trái đất. Tốt nhất, Toby,cháu phải lánh càng xa càng tốt.”

Một hồi lâu, Toby chẳng nói gì.

“Nhưng chúng tôi có thật sự khác các bạn không?” Cuối cùng cô bé nói.

Cô hướng về trại, nhìn vào một người Hork-Bajir cúi xuống đất và ẵm đứa trẻ đang khóc ngặt nghèo lên.

Chú nhóc vừa mới bị té. Người mẹ cẩn thận nâng chú ta lên vai và dịu dàng vỗ lưng nó.

Không, HorkBajir thật ra chẳng khác gì con người cả.

CHƯƠNG 9

ISAIAH FITZHENRY

Lúc hoàng hôn, Trung sĩ Raines và hai người lính nữa cùng tôi đến đường Phố Chính của Đỉnh Sinkler.

Sally Miller và chồng, Joe Miller, có nhã ý mời chúng tôi tham dự bữa tiệc Giáng Sinh do họ làm chủ xí. Và chúng tôi rất vui mừng nhận lời.

Tôi sắp xếp, phân công lính gác và đề bạt Trung sĩ Spear làm chỉ huy tạm thời cho tới khi tôi trở về. Lính gác của tôi phong toả khắp khu rừng và ngọn đồi viền quanh thành phố. Cần phải cảnh giác trước khi kẻ thù tấn công.

Suốt buổi chiều nay gần chục dân thì trấn, trong đó có Joe Miller, tự nguyện mang xẻng, cuốc cùng chúng tôi đào công sự. Họ nhất quyết không làm gần những người Negro, thậm chí ở trong tầm nhìn của họ cũng không. Họ bảo lũ người của Jacob là điều sỉ nhục cho đội quân của chính phủ Liên Bang.

Nhưng có lẽ không ai là không công nhận tốc độ và hiệu quả làm việc của nhóm Jacob. Cây cối toàn bộ mặt phía nam của Đồi Topper được chặt sạch sẽ, để nằm xuống, tạo thành bức tường bảo vệ. Những người Negro đào công sự với trình độ của những kỹ sư làm việc theo thời vụ. Họ đào suốt buổi chiều và sẵn sàng đào nguyên cả ngày mai.

Chúng tôi dừng lại trước một căn nhà kín gió màu trắng, có nền lung linh ấm áp bên bậu cửa sổ. Âm nhạc réo rắt lọt qua những bức tường và khe cửa. Tôi leo lên bậc thang và gõ cửa. Mùi bánh quế và vani xộc ra cùng lúc với cánh cửa mở. Sally nồng nhiệt đón chúng tôi. “Trung úy, chào mừng các anh tới nhà chúng tôi.”

Sally đẹp lộng lẫy trong chiếc váy viền đỏ, tiếp với màu son, mái tóc vàng búi lộn bông bênh. Cô lùi lại nhường đường cho khách vào và gật đầu khi khách đi qua.

Chúng tôi nương theo tiếng nhạc và tiếng ồn ào mà đi. Thấy hộp đàn banjo dựng ở góc phòng, Raines bèn với lấy và lôi ra cây đàn dây, vẻ háo hức như cậu bé mở món quà vào sáng ngày Giáng Sinh.

Bình nhì Tweed rút trống lục lạc ra. Hạ sĩ Fox cũng lấy từ trong túi áo khoác ra một cặp thanh gõ bằng xương. Không ai nói lời nào, họ lặng lẽ hoà nhập vào nhóm thị dân chơi ngông. Rất tự nhiên, họ cất tiếng hát một bài hát mới, với những ca từ tôi đã từng nghe.

Vẻ nặng nề của cuộc đột kích sắp tới dường như đã tan biến. Những người thị dân vỗ tay và dậm chân, đập bàn và gõ đĩa nhôm. Hai người đánh trống tôi thấy qua cửa sổ gió lùa hồi sáng đứng xem bên cạnh lò sưởi đang kêu lép lép.

“Xin chào trung úy,” Joe Miller vồn vã. “Chúc Giáng Sinh vui vẻ,” Joe là một người đậm chắc, hợp với cuộc sống nhà nông. Râu quai nón và ria mép còn đỏ hơn cả tóc. Nụ cười của anh rộng ngoác gần tới mang tai.

“Chúc Giáng Sinh vui vẻ, Miller” tôi đáp. “Như anh thấy đấy, lính của tôi rất vui khi tạm thời được gác lại nhiệm vụ.”

“Tối đây nào,” Miller kéo tay tôi đi dọc theo chiếc bàn kê gần cửa sổ. “Những món ăn do Sally của tôi nấu đấy.”

Miệng tôi trễ xệ xuống trước cảnh tượng thức ăn bày ê hề trên bàn những món tôi đã nằm mơ đêm qua. Sữa, pho mát, bánh nướng, thịt hun khói, dăm bông, gà tây, bánh pudding⁶, dưa chua, và những lát bánh mì Pháp mềm mại, mới ra lò.

“Hãy ăn cho hết đấy nhé,” Miller hồi hời. “Các anh cần phải tăng cường sức mạnh để giữ gìn thị trấn.”

Tôi nhào người ra nhón một thanh bánh quế.

“Ước gì chúng tôi có thể cứu được nó,” tôi nói nghiêm nghị. “Anh biết đấy, lực lượng chúng tôi rất mỏng. Có lẽ chúng tôi phải trang bị vũ khí cho những người mới tới hôm nay. Họ sẵn sàng chiến đấu và...”

“Anh điên hả?!” Nét vui tính rút hết khỏi gương mặt Miller. Anh ta rú lên tựa như đang nói chuyện với ngựa cày.

“Xin bảo đảm với anh là tôi không điên,” tôi lặng lẽ nói.

Raines xuất hiện bên cạnh tôi tại bàn đồ ăn. Bài hát đã kết thúc. Thúc khách vỗ tay ầm ĩ. Miller

đến bên Raines.

“Trung úy của anh bảo là sẽ trao vũ khí cho những người Negro, để họ chiến đấu chống Phiến Quân,” Miller rề rà, cố nặn ra nụ cười và vỗ lưng Raines. “Coi bộ anh ta muốn gây cười, phải không Raines? Hay anh ta đã quá chén trước khi tới đây?”

“Tôi bảo đảm,” tôi nói to, đủ để vài vị khách im bật, “không hề có đùa cợt hay say sưa gì hết trong biệt đội của mình.”

Mặt Miller bỗng đánh lại, hệt như con bò đực trước khi tấn công. “Khi anh đưa vũ khí cho họ thì cái gì ngăn họ không chạy trốn?”

“Anh đã gặp những người đó chưa?” Tôi cau mày.

“Đừng hòng tôi lại gần mấy người đó mười lăm mét. Tôi không cần gặp con sói khi biết nó gây ra đủ điều khốn đốn. Họ sẽ bắt heo gà, phá phách nhà cửa của chúng tôi.”

“Nếu bọn Phiến Quân tràn vào, chúng sẽ san bằng thị trấn này. Những người Negro đã đề nghị giúp đỡ. Họ sẵn sàng trao mạng sống của mình...”

Mặt Miller nhoáng lên. “Ôi, vì Chúa! Nếu anh để họ chiến đấu thì họ sẽ tin mình xứng đáng với những tự do khác. Rồi sẽ đi tới đâu? Liệu anh có để họ ở lại Đỉnh Sinkler này? Trong một căn nhà chêm chệ ở đường Phố Chính?”

Tiếng cười khúc khích lan khắp đám thị dân, hầu hết họ đã ngừng tán gẫu để đồng tai lên nghe chúng tôi đối đáp. Mac đã bảo tôi sự hợp nhất là tất yếu trong tương lai chỉ có một con đường đó mà thôi.

“Anh tin việc cùng chung sống hoà bình là không thể được?” Tôi hỏi, dù biết câu trả lời của Miller.

“Đúng!”

“Joe, bình tĩnh lại đi!” Sally can ngăn.

Raines xen vào. “Thưa trung úy, những người đó chưa từng được huấn luyện. Ngay từ phát súng đầu tiên họ sẽ chạy mất đất cho mà coi...”

“Anh sai rồi,” tôi từ tốn nói.

6 Loại bánh nướng nhân mút trái cây đủ loại, thường chỉ dùng trong dịp Giáng Sinh.

“Anh sai thì có, trung úy,” Miller gay gắt. “Những người dân Đỉnh Sinkler đều nhất trí về điểm này.” Anh takhoát tay bao quát hết căn phòng. Những cái đầu gật gù. “Nếu anh cứ mù quáng tin vào sự trợ giúp của đám nô lệ thì anh sẽ mất sự ủng hộ của chúng tôi.” Miller gằn giọng.

Sally quay ngoắt và bước khỏi căn phòng. Cô hiểu ý chồng mình, nhưng rõ ràng là không ủng hộ.

“Đi về, các chàng trai,” tôi quyết định. Fox và Tweed nhồm khỏi ghế. “Xem ra ở đây chúng ta không được chào mời.”

Chúng tôi rời khỏi ngôi nhà ấm áp để lao mình vào màn đêm băng giá, lầm lũi bước về doanh trại.

Trung sĩ Spears báo cáo tình hình canh gác, chẳng ai thấy gì ngoài cây cối trong rừng và trên đồi.

Tôi trèo lên chiếc giường tạm nhỏ hẹp của mình và nhắm mắt lại.

Tất cả những gì tôi thấy là bàn thức ăn ngon ngon đủ màu sắc, ánh lửa màu cam nhảy múa trong lò sưởi, và ánh mắt tươi cười của Sally.

Và tất cả những gì tôi nghe thấy là tiếng nhạc rộn rã.

CHƯƠNG 10

JAKE

Càng nhìn vào bản đồ tôi càng nhận ra sẽ chẳng Hork -Bajir nào còn sống mà gây dựng lại “quê nhà” sau khi bọn Yeerk càn tới.

Mường tượng trận chiến, tôi thấy bọn ăn cướp sẽ ào đến như vũ bão, nã tia Nghiệt vào mọi thứ nhúc nhích trong trại. Thấy bọn Taxxon bò lổm ngổm, hàng trăm cái miệng tham lam ngốn ngấu bất cứ thứ gì có mô mạch. Chúng tôi có thể làm chậm bước chúng, gây ra chút thương vong, chọc giận tên Visser chỉ huy, nhưng thảm bại là kết cục không thể tránh khỏi.

Ý nghĩ về cuộc thảm sát khiến tôi choáng váng. Không nên sa đà nghĩ tới nó phải nhìn ra khía cạnh khác. Tôi đã bỏ qua cái gì đó chẳng?

Tôi biến hình chim ưng peregrine và bay xuống phía nam. Thung lũng chỗ này tựa như cái phễu hút gió. Luồng không khí đều đặn giữ tôi ở trên cao, không thua gì luồng khí nóng.

Con mắt chim săn mồi của tôi đảo liên hồi. Trong rừng có khoảng gì sáng sáng, màu sắc kỳ dị. Tôi lao xuống, lướt sát rạt trên các ngọn cây. Qua vòm lá hiện ra một cụm lều trại. Ba cái màu xanh lá cây, một cái màu vàng, một cái màu xanh lá cây và một cái màu tím. Tôi bẻ lá lượn thêm vòng nữa.

Một nhóm chừng mười sáu người. Bốn người lớn, còn lại là học sinh trung học. Những người đi cắm trại mà Tobias đã nhắc tới.

Len lỏi qua các cành cây, ngửi rõ mùi xúc xích nướng và mứt dẻo bốc khói lèo xèo, tôi đáp xuống một cây gậy, móng vuốt bấu chặt vào cành của nó.

Ở trên gần mười lăm mét, tôi thấy những dụng cụ cắm trại vương vãi khắp nơi. Dĩa, chảo nhôm rải rác. Ung và vớ len hong trên cây. Những bả lô mở tung để lòi lá dưới đất, chứa đầy đồ đạc đủ màu.

Căn cứ vào mấy bịch rác treo trên cây, tôi đoán họ đã cắm trại hơn ba ngày rồi. Trừ phi trong lều của những người này có nguồn tia Kandrona xách tay, còn đâu họ không phải là bọn mượn xác.

Tôi không sao rời mắt khỏi người đàn ông mặc áo vest phồng màu vàng đang gắn lắp chiếc ống nhòm rồi hướng dẫn cho cậu bé đứng kế bên.

Cần phải đuổi những người nhàn hạ ấy ra khỏi đây.

Tôi bay lên dọc theo rìa thung lũng, cặp sườn đồi phía bắc, men theo dòng suối, qua khỏi lãnh địa và xa nữa.

Tôm!

Một nhánh cây rớt, làm lay động dòng suối. Ai chặt cây ở đây vậy?

Tôi lùi trở lại và đáp xuống ngọn thông to. Té ra cành cây nhỏ không rơi xuống dòng suối đang chảy, mà rớt vào cái ao kê đó. Tôi nhìn thấy hai cái đầu màu nâu lấp ló khỏi nhánh cây, nhoay nhoáy đẩy cho nó dịch về phía bờ ao, đến khi nó dính mắc vào đồng gỗ mục và cỏ rác ở đó.

Một trong hai con thú ngoi lên bờ. Nó dài chín tấc, lông màu nâu mượt, với cái đuôi dài hình mái chèo đẹp thò ra đằng sau một hải ly xây đập ngăn dòng suối.

Bức tường gỗ và cành cây ngang ngang ao đang rò rỉ. Đám hải ly đang ra sức hàn gắn nó lại.

Nếu bức tường sập, nước sẽ tràn xuống đồi, vào thung lũng của người Hork-Bajir, tới đáy thung lũng.

Chu cha! Hãy cho một bức tường nước đổ về thung lũng, dìm ngập cuộc tấn công của bọn Yeerk?

Tôi kiểm tra kích thước cái ao. Đo quãng đường nước cần phải đi để tới lãnh địa và sà vào thung lũng đằng kia... Không hay rồi.

Nước trong ao sẽ tỏa ra và yếu đi ở đúng chỗ dựng quân Yeerk. Có thể nó sẽ tràn xuống và xoáy cuộn chút đỉnh, nhưng rồi cuối cùng nó cũng chỉ tạo ra một cái ao con con mà thôi.

Sáng kiến của tôi tắt ngúm. Đang tính bay đi thì thấy cặp hải ly đẩy thêm cây vào đồng gỗ. Bức tường nước nhẹ nhàng dâng lên.

A! Tôi nảy ra một ý.

Nếu có năm sáu con hải ly cùng xây đập, chắc chắn sẽ làm nên sự khác biệt.

CHƯƠNG 11

“Chúng ta sẽ chìm ngập chúng,” tôi thông báo. “Sẽ rửa trôi bọn Yeerk ra khỏi thung lũng. Bầy hải ly đã khởi công xây dựng cái đập rồi. Chúng ta chỉ việc nói rộng đập, nhằm giữ nước để tạo thành một cơn sóng thủy triều.”

“Bây giờ là giờ nghỉ trưa,” Marco la ó. “Có người đang mệt phờ.”

<Nhiệm vụ này rất quan trọng. Mình đang nghĩ phải có thêm lối hình biến nữa thì may phước bọn hải ly quấy rầy đã xuất hiện.> Tobias thủng thẳng nói. Chúng tôi khỏi cần biến hình để tới chỗ đập hải ly. Chỉ cần tám phút đi bộ trong thung lũng là tới. Khi đến gần...

Oap!Oap!Oap!

Tiếng tát nước nghe như tiếng pháo nhưng chẳng thấy con hải ly nào. Dòng suối vẫn động những vệt sóng lăn tăn.

“Chắc là chúng nghe tiếng tụi mình,” Cassie xì xào. “Hải ly quấy đuôi dưới nước nếu cảm thấy có nguy hiểm.”

Xem ra cái ao thật hứa hẹn. Nhìn ở dưới đất nó lớn hơn khi nhìn từ trên cao. Cứ như cái hồ có một vịnh nhỏ nổi liền vậy.

<Ba hoặc bốn ngàn mét khối nước,> Ax nói. <Tôi tin nhiều đó sẽ đủ để làm lụt thung lũng.>

Marco chớp mắt. “Ax, mỗi khi bồ nói cái kiểu hàn lâm đó là tui rớt da gà liền...”

Một con hải ly nổi lên giữa ao, lấy mũi ủi cạnh cây. Chú ta xếp cây vào đập rồi lặn mất xuống nước.

Chúng tôi đợi và đợi.

<Nó thở bằng phổi mà,> Tobias nhận xét.

“Ừ,” Cassie giải thích. “Chắc chắn có bong gỗ. Coi đống cây, rong rêu và bùn vun lên khỏi mặt nước kia? Có không khí trong đó đó.”

“Bong gỗ ư?” Marco hứng chí la. “Ngọn lửa lách tách. Sô-cô-la nóng. Rượu mạnh. Âm nhạc. Ố ồ, những chàng công tử này biết thưởng thức cuộc sống ra phết.”

“Chúng sống trong bong cây,” Cassie mỉm cười. “Như gấu có hang và như chim có tổ vậy.”

“Làm sao hấp thụ hải ly khi chúng cứ ở dưới nước đây?” Rachel thắc mắc.

Cassie lội xuống nước. “Ừm, có nhiều lối mòn dưới này,” nhỏ lăm bầm. “Chúng ta sẽ tóm được một chú hải ly cho coi.”

Nhỏ nhoài người cúi xuống đẩy khúc gỗ. Nước đục ngầu lấp sấp vỗ vào cằm nhỏ.

“Thấy rồi,” Cassie reo lên. “Này, ai gõ nhẹ bên sườn gỗ dụ hải ly chui ra giùm mình đi!”

“Bồ gõ hả?” Marco nhí nhéo rồi lội xuống nước. Rachel, Ax và tôi theo sau. “Nhẹ thôi, bà lang. Bồ muốn hù cho hải ly sợ đến lú lẫn hả?”

Marco vừa nói vừa vớ một cành cây và đập đập vào khúc gỗ.

“Bắt được rồi,” Cassie hét. “Oaaa! Nó cắn mình!”

“Cassie, thả ra!”

“Không sao,” nhỏ nói lẹ rồi nhấc con hải ly lên khỏi nước. Cơ thể nó vẫn còn ươn ra vì bị hấp thụ.

Tốt! Anh chàng này rắn chắc, nặng ít nhất hai mươi ký, một người thợ công nghiệp lành lẹ đây.

Từng đưa một, kể cả Tobias, chúng tôi sờ tay vào làn da sáng, nhám nhám của chú hải ly.

Chú ta phóng biệt dạng ngay khi được thả xuống nước.

CHƯƠNG 12

ISAIAH FITZHENRY

Ngày 24 tháng 12 năm 1864.

Con gà trống của Joe Miller gáy vào lúc năm giờ rưỡi, chứng tỏ nó vẫn sống sót qua đêm bất chấp dự đoán về sự phá hoại của những người Negro.

Trong khi cà phê sôi, tôi lục lọi túi dết kiểm coi còn đường không. Chẳng thấy gì, tôi đành uống cà phê suông. Điều này khiến tôi cảm thấy như một điếm gở.

Giọng ồm ồm của Trung sĩ Spears xé toang bầu không khí lạnh giá. Men theodòng xuôi xuống đồi, tôi thấy anh ta đứng sừng sững trong làn sương mù buổi sáng, chênh vênh tại điểm cao nhất để giám sát những người của Jacob lao động bên dưới.

Cây súng trường của Spears chống lên vai. Tôi ra lệnh mọi người cầm súng phải đứng động tác, tư thế như vậy. Nhưng từ điểm quan sát thuận lợi của mình, tôi thấy Spears đặt bàn tay quá gần cò súng.

“Họ thật lười biếng, thừa trung úy,” Spears la to khi thấy tôi đến gần. “Nếu là lính của chúng ta thì việc này đã xong từ lâu rồi.”

“Anh thấy đấy, Spears, đất lạnh và cứng như đá granite.”

“Không phải.” Spears lục khục đáp, giọng Xcốt-len kéo dài ở những nguyên âm khiến anh ta thêm hùng hổ. “Đất mềm như bơ phải không các anh? Mềm như bơ đánh kem vậy.”

Jacob nhìn lên thấy tôi, liền bỏ xẻng xuống.

“Thừa trung úy!” Anh giơ tay gọi, đi về phía tôi, lúi húi giẫm lên đồng đất vừa đào. “Tôi muốn nói với anh về...”

“Này!” Spears gào tướng lên.

Jacob cứng người lại.

“Làm việc tiếp đi.”

Jacob lùng khùng.

“Thừa trung úy,” Jacob lại gọi. “Đó là vị trí của...”

Đoàng!

Khẩu súng trường khạc lên không, Jacob nằm ẹp xuống. Spears định nạt nộ tiếp sau khi bắn chỉ thiên.

“Spears!” Tôi quát.

Anh ta đặt lại súng trên vai. Jacob lết bết đứng lên. Tất cả những người Negro dồn mắt nhìn tôi.

“Thưa ngài?” Spears hậm hực.

“Hãy đi trình sát, mang thêm người cùng đi với anh.”

“Vâng thưa ngài.”

Spears nhảy xuống công sự và hăm hăm băng ngang tôi. Mặc dù vậy, tôi không quở mắng anh ta trước mặt những người đàn ông. Tôi cần phải bao che cho lính của mình.

“Quay lại làm việc đi các bạn!” Tôi hét. “Jacob, lại đây!” Tôi nói đồng dục, tỏ ra nghiêm khắc cho tới khi Spears ra khỏi tầm nghe.

Tôi cảm thấy Jacob có lý do muốn nói chuyện. Tôi cũng nhận thấy vị trí của chiến hào sai hết.

Nếu dời chúng một trăm mét về phía thị trấn thì chúng tôi có thể lái chúng ra đằng sau dòng suối một chốt chặn tự nhiên ngăn Phiến Quân. Một món quà thượng đế dành sẵn.

“Jacob,” tôi nhẹ nhàng. “Anh muốn trao đổi điều gì phải không?”

“Vâng...thừa trung úy, đây không phải là vị trí tốt nhất. Phiến Quân tới từ đằng kia. Hãy đào công sự gần thành phố. Như vậy có cơ may bắn chặn chúng hơn. Mà khi chúng tới gần suối, chúng sẽ bị kìm chân lần nữa.”

“Tôi nghĩ anh đúng,” tôi bảo.

Spears và ba binh nhì cười ngựa xuống đồi. Khi tới dòng suối, ngựa của Spears bỗng nhổng chân trước lên, hí vang.

“Bronco!” Spears hét.

Con ngựa nhảy tùm xuống nước, cuống cuồng dầm bừa qua đá và bùn. Jacob và tôi liếc nhìn, hiểu chuyện liền. Dòng suối chính là thanh chắn chúng tôi cần.

“Bảo người của anh bắt đầu đào lại,” tôi nói, “nhưng lần này cứ làm theo kế hoạch của anh.” Tôi chờ Jacob chấp nhận mệnh lệnh mới.

Thay vì thế, anh đòi hỏi. “Thế còn súng trường?” Hy vọng lấp lánh trong mắt Jacob.

“Tại sao anh cứ phải hăng hái chiến đấu thế? Khi xong đường hào, anh cứ việc biến đi an toàn sau ngọn đồi. Bộ anh không nghe người ta kháo nhau về sự kiện Fort Pillow hay sao? Thế anh chưa biết danh tiếng của Nathan Bedford Forrest à?”

Mặt Jacob nhăn nhúm lại, im lìm. Anh biết cái tên đó. Nhưng tôi cần đưa thực tế vào đầu anh.

“Ngày tại Tennessee đây, chỉ cách ngọn đồi này chừng vài ngày, lính kỵ binh Confederate của Tướng Forrest chiếm một tiền đồn của quân Liên Bang bên sông Mississippi. Dù những người lính da đen bên trong đã đầu hàng, nhưng Forrest không bắt họ làm tù binh mà giết sạch. Hắn ta giết họ một cách tàn nhẫn. Jacob, đó là tàn sát.”

“Tôi biết, thưa trung úy. Nếu bắt được chúng tôi, chúng cũng sẽ giết hết.”

Vẻ điềm đạm của Jacob làm gai sống lưng tôi. Anh biết sự thật nhưng vẫn khẳng định đòi chiến đấu.

“Người dân thị trấn này không cho phép điều đó,” tôi nói, đổi chiến thuật. “Cả binh lính của tôi cũng không bằng lòng. Anh thấy Spears rồi đấy. Anh ta sẽ không chiến đấu bên cạnh anh đâu.” Jacob nhìn tôi uơng ngạnh.

“Ông cần người,” anh nói oang oang như hôm mới tới, “và chúng tôi có mặt ở đây để giúp ông.” Tôi bực bội nhìn xuống cụm lều trại và thị trấn. Sao Jacob không thấy điều đó là không thể được? Đúng, chúng tôi bị số đông áp đảo, chúng tôi cần người, và chắc chắn phải tự sát mới mong đánh bại Forrest...

“Hãy cho chúng tôi cơ hội, thưa trung úy,” Jacob nài nỉ.

Hàng đoàn xe tải học tốc độ bên ngoài các căn nhà phố. Những thị dân da trắng đang gói ghém tài sản để chuẩn bị đào tẩu. Tôi nhìn nhà của Joe và Sally Miller... Không có xe tải đậu trước cửa.

Lọc-cọc lọc-cọc lọc-cọc!

Tiếng ngựa phi nước đại. Gương mặt đỏ gay, nhể nhại mồ hôi của Spears cùng tiếng ngựa hí vang hùng hổ tiến về phía tôi.

“Trung úy!” Anh ta hét. “Chúng còn cách chưa tới một dặm!”

CHƯƠNG 13

JAKE

Tôi giao cho Ax nhiệm vụ “cơi sâu đập”. Hiểu thấu mọi yếu tố kỹ thuật, ảnh phân tích độ cong của đập hải ly và quyết định hình dáng đập thế nào hầu giữ nước hiệu quả nhất. Marco đang lẹ làng biến hình. Một tiếng tồm lớn khi cậu ấy nhảy xuống nước. Rồi tiếng lắc cắc khi cậu ấy ngoáy đuôi.

<Bá phát!> Marco la rùm.<Răng cửa bự dễ sợ. Cho tui vài khúc cây đi mấy cung! Tui sẽ xây đập.>

Cassie biến hình kế tiếp. Rồi tới Rachel. Hải ly là loài dễ thương, đôi mắt nhỏ xúu, hi hí với những răng cửa quá khổ, y chang cái đục bằng ngà voi.

Sau đó tôi mới biết rằng răng cửa của loài hải ly không bao giờ ngừng mọc. Nếu không miệt mài làm việc gặm cây thì chúng sẽ dài cắm đất.

<Có khe nứt bắt đầu ở phía này của hồ,> Ax chỉ đạo. <Nó chạy tới một thân cây đã bị đốn hạ vài cành. Chúng ta cần nó làm vật liệu xây dựng. Rachel và Cassie, hai bạn ở lại với tôi. Marco?>

<Có tui đây.>

Tobias và tôi có nhiệm vụ khác. Tôi biến hình thành chim ưng và cùng Tobias bay ra khỏi công trường, tới khu cắm trại. Tụi tôi cẩn thận đáp xuống xa xa để không bị ai nhìn thấy. Xong, tụi tôi đưa hoàn hình đưa biến hình rồi cùng bước đến mấy túp lều sặc sỡ. Đỡ cái là dạo này tụi tôi đã tập biến hình được với ít quần áo mặc ngoài. Hai cậu bé mặc áo T-shirt và quần jeans nhìn như vải thun.

Một thiếu niên cao, đeo mắt kính nhìn ra chúng tôi trước tiên.

“Chào,” cậu lên tiếng.

“Hây,” tôi đáp lại, xong rồi cứ đứng ngây ra.

<Jake? Bỏ có kế hoạch gì không, hay cứ đứng cười ngơ ngẩn trong bộ đồ quái dị này?> Tobias nói bằng giọng truyền riêng.

“Từ từ, mình đang định liệu.” tôi đáp nhỏ. “Tôi là Jake,” tôi nói với cậu trai.

“Lewis Carpenter. Tôi bị phỏng rộp năm ngày nay rồi.”

“Hừ, đồ phá đám.”

Một người lớn ló đầu ra khỏi lều. Ông ta đã phát hiện ra tôi qua ống nhòm tia hồng ngoại. “Hai cậu làm gì trong rừng sâu thế này?” Ông ta vừa hỏi, vừa bước ra ngoài. “Dụng cụ đồ nghề của các cậu đâu?”

<Câu hỏi hay đấy, Jake.>

“Chúng tôi cắm trại trên đỉnh đồi,” tôi đáp tỉnh rụi chỉ lên vách thung lũng.

“Đúng vậy,” Tobias gật đầu, xác nhận.

Lại thêm im lặng và những cái nhìn dò xét. Thật lố bịch.

“Thế này,” tôi nói. “Chúng tôi tới để báo mọi người cần ra khỏi đây. Chúng tôi vừa mới gặp nhân viên kiểm lâm. Anh ta bảo bão sắp tới, dự báo có gió cuốn và tuyết lở. Anh ta yêu cầu tất cả mọi người hãy thu dọn đồ đạc và rút khỏi khu vực này trước khi mặt trời lặn.”

Một cô gái cỡ tuổi Tom đứng lên khỏi nhóm trẻ ngồi quanh đồng lửa, tiến lại gần chúng tôi.

“Không bao giờ có tuyết sớm như thế này trong năm.”

“Đúng, tôi biết,” tôi nói nhanh. “Nhưng cơn bão này đột xuất. Quá nguy hiểm. Không ai chuẩn bị trước. Đâu ai mang theo áo lạnh, đúng không?”

Cô gái cười.

“Tôi thì không sao. Tôi đã từng quá giang tới Núi McKinley rồi mà.”

“Emily, Lewis?” ông đeo ống nhòm gọi. “Cứ để ba dàn xếp chuyện này.”

<Họ không thèm nghe,> Tobias xầm xì bằng giọng truyền.

“Sương giá là tin xấu,” tôi nói, cố ra vẻ lo lắng và nghiêm trọng.

“Này,” ông ống nhòm nói. “Hai cậu nên học chút đỉnh về phép xã giao. Mọi người cần phải tin cậy lẫn nhau trong thiên nhiên hoang dã. Cậu đừng nên bịa chuyện để kiểm có tới gần trại của người khác.”

Chiếc tivi xách tay nhỏ xúu trên tay ông ta đang chiếu màn quảng cáo cho hãng SUV. Ông bực bội. “Những chuyên gia khí tượng địa phương dự báo trời nắng và không có gió trong vòng ba

ngày tới.” Rồi rất tự tin, ông quyết. “Chúng tôi cứ ở lại đây.”

Tôi cảm thấy tai mình nóng rực.

Thêm hai phụ nữ và một người đàn ông nữa đến bên. Họ hỏi dám trẻ xem chuyện gì đang xảy ra. Tôi tự đứng ngượng ngùng quá đỗi cảm thấy như bị điệu lên phòng giám thị ở trường vậy. “Này,” Tobias nói to. “Các cô chủ và anh chị phải nghe chúng tôi. Nếu không ra khỏi thung lũng mau thì điều rất xấu sẽ xảy ra. Mạng sống sẽ bị đe dọa.”

Những người cắm trại mặc kệ cậu ấy. Emily nhìn Lewis rồi nhìn ông ổng nhòm. Một thằng bé chột phá lên cười khanh khách. Tức thì, cả mười sáu người đồng thanh buông lời gièm pha, chọc ghẹo hai đứa trẻ ngô nghê đi lạc.

“Đi mà giữ mạng mình ấy, hai nhóc.” Emily giễu cợt.

Tôi quay qua Tobias. “Thôi được. Tội mình đã cố gắng hết sức. Mình chẳng muốn làm điều này, nhưng mình chẳng có sự lựa chọn nào khác.”

“Bồ nghĩ vậy à?” Tobias bảo. “Ngộ nhỡ ai trong số họ tấn công chúng ta thì sao? Hoặc chạy thẳng tới đài truyền hình địa phương? Nếu Yeerk nghe có hai đứa trẻ đang biến hình...”

“Mình biết, Tobias,” tôi quạu quọ. “Mình biết sẽ có hậu quả, nhưng chẳng còn cách nào khác...” Tôi bắt đầu biến hình.

“Rồi rồi,” Tobias xiêu lòng. Cậu ta quay sang trấn an những người cắm trại. “Những gì mọi người thấy sẽ rất quái dị, nhưng đừng sợ. Chúng tôi chỉ cố giúp thôi.”

Lewis phản ứng đầu tiên, cậu ta túm chặt mắt kính và lùi lại, lẩn mò với tay ra sau cho tới khi đụng vào thân cây, miệng há hốc.

Người đàn ông đánh rơi chiếc tivi, mặt trắng bệch. Một cậu bé vấp ngã, nhào vô đồng lửa.

“Đừng sợ,” Tobias nhắc.

Biến hình là quy trình ghê sợ, gây hoảng loạn. Những con người kia sợ hết hồn hết vía cũng phải.

Cơ thể người của tôi vặn vẹo. Hàm răng bự lòi ra khỏi lợi. Tai tách ra ngự trên đỉnh đầu. Vai bạnh, xương sống giãn, da nhăn nhú. Lông cam sọc đen chạy vắt qua da thịt như chất lỏng đọng trong hũ. Cuối cùng, tôi rớt xuống đất. Tất cả hơn hai trăm rươi ký lô.

Chú cọp đực vùng Si-bêri đứng trước một nhóm người cắm trại run cầm cập, tại nơi chẳng hề có cọp Si-bêri bao giờ. Tôi gừ nhẹ, chỉ đủ để họ biết là cọp thật.

Khi Tobias rục rịch hoàn hình điều hâu, tôi bắt đầu hoàn hình người.

Emily đứng lên, trượt chân té sóng sượt, nước mắt đầm đìa trên mặt. Điều hâu Tobias rít lên rồi lại biến hình người.

“Ai...cái gì?” người đàn ông thét vang.

“Đó là một câu chuyện dài,” tôi nói nhỏ nhẹ khi là người trở lại. “Tôi không thể giải thích tất cả bây giờ, nhưng mọi người phải tin chúng tôi không có ý gây nguy hiểm cho ai.”

Tất cả nín thình. Ít ra là không có ai co giò chạy.

“Khoảng sáng mai,” tôi nghiêm giọng. “Một đoàn quân ngoài hành tinh sẽ tiến vào thung lũng. Nếu ai còn ở đây sẽ bị chúng giết sạch.”

CHƯƠNG 14

Trái tim tôi ngừng đập. Spears thở hỗn hển.

“Cách chưa tới một dặm! Biệt đội kỵ binh thiện chiến của Forrest. Cỡ hơn một trăm tên.”
“Báo động!” Tôi ra lệnh. “Tập hợp mọi người tới đây, mang theo tất cả những gì chúng ta có! Lưỡi lê, súng thần công, súng lục... Trung sĩ Spears, chúng ta chưa sẵn sàng nghênh đón chúng.” Spears chạy về phía trại, ánh mắt thất thần. Jacob đang chạy xuống đồi, nhập bọn với đám người Negro vẫn đang cặm cuì xây dựng hệ thống phòng thủ.

“Jacob!” Tôi hét át tiếng kèn lệnh. “Hãy hoàn tất việc mình rồi dắt người của anh ra khỏi đây ngay!”

Những lính gác từ rừng túa ra, chạy hồng hộc theo dòng suối về phía công sự, miệng hú hét, rít giống như bị quỷ ám.

Jacob cầm xẻng lên. “Tôi sẽ ở lại, thừa trung úy!”

Anh ta quả là đại ngốc!

Lính trong doanh trại vọt khỏi lều, chạy xuống đồi – vừa chạy vừa quàng vôi áo choàng, cài khóa thắt lưng và sửa dây đeo súng.

“Vào vị trí chiến đấu!” Raines gào, rút khẩu súng lục từ thắt lưng ra. “Nhắm mục tiêu nhưng không bắn!”

Những người đàn ông lần lượt lao xuống đường hào, dàn hàng ngang. Raines, Spears, Roth, O'Connell, McDonnell, Price... Chúng tôi có quá ít người.

“Lay trời,” tôi thở hỗn hển, rút súng ra.

Tiếng trống trận của bọn Phiến Quân từ rừng vọng ra. Tướng Forrest đang ập tới. Tôi nhìn lên.

Những thân cây đột nhiên nhân đôi, nhân ba lên...!

“Chuẩn bị!” Tôi hét, không chắc chắn về hiệu ứng thị giác. Ngay lập tức, ảo ảnh biến mất và tôi biết mình thấy cái gì.

Khi rừng bỗng tràn ngập lũ ngựa nâu và đám kỵ binh áo khoác xám. Cả rừng súng carbine giương lên hùng dũng.

“Thừa trung úy,” Raines quay qua tôi. “Chúng dàn đội hình càn quét.”

Jacob và những người đi cùng vẫn tử mẫn đào đất.

“Nằm xuống, đồ ngu!” Tôi hét. “Các anh bị bắn bây giờ!”

Vài người hụp xuống. Một người quay lưng chạy lên đồi về phía trại. Nhưng Jacob và những người khác vẫn tỉnh bơ trước lời cảnh báo.

“Chuẩn bị bắn...”

Khu rừng xao động những tiếng la ó, ồ ồ ì ì, điên loạn.

“Yeee! Hah! Yooop! Yeweeehel!” Bọn Phiến Quân hét om trời.

“Tao sẽ trả lời tụi bay bằng đạn chì!” Spears quát lệt qua nòng súng.

Phiến Quân xò ra khỏi rừng. Chừng năm mươi tên hay hơn hét vang tựa một trung đoàn.

Tiếng móng ngựa nện cồm cộp, càng lúc càng dồn dập, to hơn. Tiếng u-ra khàn khàn, dùng đục xoay vào lỗ tai tôi.

Chúng lao băng băng qua cành cây, tiến gần đến độ tôi thấy rõ cả mặt chúng. Thấy cả những tròn mắt trắng dã...

Tôi chạy tới hàng quân, nhắm khẩu súng lục vào một tên kỵ binh đang hăng tiết. Hắn cũng đang nhắm carbine vào tôi.

Mệnh lệnh lù rù trong tâm trí tôi... chờ nổ tung ra!

“BẮN!” Tôi hét.

“BẮN!” Gã chỉ huy Phiến Quân gào theo.

Hai mươi bốn cò súng của quân Liên Bang cùng bóp một lúc, phóng lên không trung đầy những viên đạn chì.

Tụi Phiến Quân đáp trả không ngần ngại. Binh nhì Foster ôm chụp lấy cổ, máu ọc ra qua những ngón tay. Anh ngã xuống và nằm ngay đơ trên đất lạnh.

“Aaahh!”

Một người Negro bị đạn ghim trúng ngực. Anh này cũng đổ sập xuống, lăn lộn, hét gào. Lúc này Jacob vẫn chưa hạ lệnh gì. Anh giơ xẻng lên làm vũ khí.

“Nạp đạn!”

Tôi nhắm vào đầu tên kỵ binh, nhưng hắn đã phi vút qua. Tôi nhắm lại. Vẫn hụt! Hai lính Phiến Quân gục trên lưng ngựa. Một tên rớt bịch xuống đất.

“BẮN!”

Lính của tôi nhả đạn trước khi quân địch bắn tiếp. Dù gì thì đang mắc cưỡi ngựa cũng khó mà bì kịp người dưới hào. Ba Phiến Quân té ở mạn đông; sáu hay hơn rớt ở mạn tây.

“LƯỚI LÊ!” Tôi hét. Không còn thời gian để nạp đạn bắn thêm nữa. Tôi túm khẩu thần công của Foster và bắn. Đường đạn giật trong mạch máu tôi.

“TIẾN LÊN,” tôi ra lệnh.

Chúng tôi hộc tốc xông lên, la hét như hồn ma yêu quái.

Ngựa của Phiến Quân dừng lại, nhống sợ. Kẻ cưỡi bắn búa kim cương, nhưng quá trễ! Chúng tôi ở thế thuận hơn chúng. Lính Liên Bang đâm túi bụi bọn Phiến Quân, lôi những thân xác xuống ngựa. Khắp nơi cùng lao, đâm, đập, phang.

Một tên Phiến Quân xiên ngang người O'Connell.

“BÌNH TĨNH ANH EM!” Tôi chạy tới tên vừa bị tôi bắn trúng. Nhưng tôi không nhận ra cho tới khi quá trễ...

ĐOÀNG! Hắn dành viên đạn carbine cho tôi.

“Ahhh!”

Viên đạn trúng bụng, quăng tôi ngã ngựa! Tôi ngã phạch xuống đất, ôm lấy bụng. Không thể thở được!

Tụi Phiến Quân gào hét tháo lui.

Không khí! Đầu tôi trống rỗng và đặc ngệt, quay cuồng...

“Trung úy!”

Giọng Jacob. Anh bảo những người Negro kéo tôi trở lại đằng sau chiến hào. Những bàn tay khỏe khoắn nắm lấy cánh tay tôi, nâng và bế xốc lên.

Chiến trường ken đặc người. Bọn Phiến Quân ngã khỏi yên ngựa. Đội hình kỵ binh tan vỡ, mạnh ai nấy chạy táo tác.

Jacob phóng cái xẻng như ném lao, phang trúng sườn một tên Phiến Quân, khiến hắn lăn cù nhầy khỏi bàn đạp.

Bốn người Negro vây quanh một lính kỵ binh, kéo hắn khỏi ngựa. Những người khiêng tôi đặt tôi xuống đất rồi vút chạy đi tiếp ứng đồng đội.

Tôi xé một miếng áo khoác đắp vào cái bụng lủng, tìm cách chữa trị. Hình như sườn và ruột tôi lộn nhào, nổi nù, bung ra, nhưng sao không có máu, cũng chẳng có viên đạn hay cái lỗ nào!

Kỳ quặc quá?!

Đầu tôi bơi bơi. Những bước chân dừng lại bên cạnh. Tôi nhìn lên thì thấy gương mặt Joe Miller in trên nền trời. Anh cầm khẩu súng ngắn trong tay, một khẩu nữa giắt ở hông, một con dao nhét vào ủng. Anh cười và nhặt lên miếng khóa thắt lưng bằng đồng tôi vừa mới liệng đi.

Nó méo xeo, gần như gãy làm hai, mép gấp oặt vô một điểm ở chính giữa. Anh đưa tôi cái khóa, tôi thấy viên đạn chì bị ôm kín bên trong.

“Anh là người cực kỳ may mắn, trung úy. Miếng khóa thắt lưng này là hộp chứa đạn.”

Tôi bị bắn vào bụng và còn sống. Không lời nào diễn tả được.

“Những người nô lệ,” Joe Miller tiếp, “Tôi cần phải khen ngợi họ về tính tự quyết.” Anh nhìn bao quát trận địa – quân Liên Bang đang thu gom tù binh – rồi nhìn lại tôi.

“Đây mới chỉ là trận mở màn,” tôi khàn giọng. “Một bài kiểm tra về sự phòng thủ của chúng ta. Bọn Phiến Quân sẽ trở lại ngay.”

Miller gật đầu.

“Chính vì vậy mà anh cần sự giúp đỡ của bất cứ người nào anh gặp chứ gì?” Miller trầm ngâm nhìn những người Negro. “Hãy trang bị vũ khí, huấn luyện và để họ chiến đấu.”

CHƯƠNG 15

JAKE

Những người cắm trại tin liền.

Nét sợ hãi đầu tiên trên khuôn mặt họ mềm dần, chuyển thành vẻ tò mò

có ý thức. Một bà túm thẳng nhỏ đang tính chạy vào rừng lại. Những người khác liếc nhìn nhau rồi nhìn tụi tôi, đột nhiên mặt họ rạng ngời.

“Chúng tôi sẽ làm theo lời chỉ dẫn của *các ông*,” một trong hai người đàn ông nói. Khoảng mười hai người khác vội vã gặt đầu nhất trí.

<Được rồi, quá dễ, > Tobias nói bằng giọng truyền riêng.

Ông vừa nói vừa rút rè bước về phía tụi tôi. Cứ như một nhánh cây xao động cũng sẽ khiến chúng tôi biến mất.

“Tôi đã đợi cả đời cho giây phút này,” ông bắt chợt thì thào. “Tên tôi là Richard Carpenter. Các ông tự gọi mình là gì? Các ông liên lạc về nhà bằng hệ thống nào?”

“Hệ thống gì?”

“Các ông ở hệ mặt trời nào? Các ông đến bằng tàu Federation hả? Tàu của các ông đậu trên quỹ đạo hay đáp xuống?”

Thật không tin nổi, *tôi suýt cười bò*.

“À ờ, chúng tôi từ Trái Đất, cũng giống như mọi người đây.”

“À hả,” Richard nồng nhiệt. “Tôi luôn biết các ông sống trà trộn với chúng tôi... Tôi có người bạn đã từng nhìn thấy tàu của các ông.”

“Chúng tôi chẳng có tàu bè gì hết,” Tobias bác bỏ.

Richard tới cầm tay Tobias, nắm lấy trong cái bắt tay khá lâu. Rồi ông chụp tay tôi.

“Rất vinh dự được gặp các ông. Rất, rất hân hạnh.”

“Các ông có thể trở thành bất cứ thứ gì à?” Lewis sầm soi hỏi.

“Không phải tất cả mọi thứ, nhưng cũng rất nhiều thứ. Bất cứ con vật nào chúng tôi sờ vào,” tôi diễn giải.

Lewis cười toét. “Vây, hình hài tự nhiên của các ông là gì?”

“Chúng tôi chỉ là những đứa trẻ bình thường với khả năng đặc biệt,” Tobias thận trọng. “Chúng tôi không phải là người ngoài hành tinh.”

“Nếu các ông không muốn được gọi là người lạ, thì chúng tôi sẽ không gọi vậy,” Richard nói với cái nhăn mặt.

<Jake? Những người này coi quá nhiều phim *Chiến Tranh Giữa Các Vì Sao*.>

“Nghe này,” tôi nhã nhặn. “Có những người từ ngoài hành tinh đang định thôn tính Trái Đất. Còn chúng tôi chỉ là những đứa trẻ bình thường... cố chống lại những người lạ xấu xa.”

Trán Emily nhíu lại, vẻ hoài nghi.

“Đó là một câu chuyện dài lắm,” Tobias thở dài. “Làm ơn hãy tin chúng tôi. Mọi người cần ra khỏi đây.”

“Các ông không thể rọi tia cho chúng tôi tới nơi nào đó sao?” Lewis hứng khởi hỏi.

“Hay các ông phủ một vòng bảo vệ quanh chúng tôi vậy,” chú bé có mái tóc vàng rể tre, đeo kính cận đề nghị. “Các ông cứ giấu biệt nguyên khu cắm trại này đi để chúng tôi có thể theo dõi trận đánh!”

“Ồ, đúng đấy!” Tiếng một phụ nữ tán thành.

“Này,” tôi đứng lên. “Đây là cuộc sống thực. Không phải là trong *Chiến Tranh Giữa Các Vì Sao*. Tôi không phải là Đại úy Picard. Tôi chẳng thể mang ai đi bất cứ đâu.”

“Justin!” Richard bảo thẳng bé tóc vàng. “Họ không muốn trao kỹ thuật đó vào tay chúng ta.”

“Ồ đúng rồi,” Justin xì xồ. “Đúng rồi.”

Richard nhìn tôi. “Tôi biết các ông tự giấu mình trước chúng tôi để tránh sự truy tìm của Thám Tử. Nhưng đừng ngại, chúng tôi đã sẵn sàng nổi kết.”

Tobias khụt khịt. “Các bạn là Trekkies hay sao?”

“Chính xác,” Emily mừng rỡ. “Cha mẹ tôi... như cha tôi đây,” cô chỉ vào Richard. “Đây là chuyến cắm trại hàng năm. Các ông biết đấy, để lánh xa video và mấy thứ chán òm hàng ngày í mà.”

“Thế các ông không đi cùng với tàu Federation à?” Richard nhấn mạnh.
Tobias và tôi giúp họ dọn trại. Chưa tới nửa tiếng, tất cả mọi người đã xong xuôi, ba lô trên lưng.

“Các cô chú và anh chị phải tìm đường đi khỏi thung lũng càng nhanh càng tốt,” tôi hối thúc.
“Bọn Yeerk sẽ tới từ phía Nam, cho nên không thể đi đường đó.”

“Yeerk là ai?” Emily thắc mắc.
Tôi nhìn Tobias, cậu ấy nhún vai rồi gật đầu.

“Để tôi nói cho các bạn rõ,” tôi cất giọng khỗ sở. “Nhưng mọi người phải hứa không được nói với ai về những gì đã thấy và nghe tối nay. Mạng sống và sự an toàn của các bạn – cả Federation nữa – tùy thuộc vào việc giữ bí mật. Chúng tôi có thể tin cậy vào các bạn được không?”

“Được chứ,” một phụ nữ mau mắn đáp. “Nếu có điều chúng tôi có thể làm thì đó là giữ bí mật liên hành tinh.”

Bao tử tôi lộn lạo. Để cho những người này biết chuyện là liều lĩnh. Cuộc sống của họ nằm trong tay tôi. Nhưng thời gian đã cấp bách, ngặt nghèo lắm. Mọi thứ đã thay đổi.

“Hừm, Yeerk là loài sên nhót. Trong tự nhiên chúng chỉ là những con sên mù, điếc và câm nín. Chúng cần cơ thể khác để sống tầm gửi và có sức mạnh. Vì vậy chúng xâm nhập não của những loài khác, như là Hork-Bajir.”

“Hork-Bajir?” Lewis nhắc lại.

“Họ là giống loài vô hại, hiền hòa ở ngoài Trái Đất, gần như đã bị Yeerk bắt hết làm nô lệ, chỉ còn một số người tự do sống trong thung lũng này. Yeerk sẽ tiêu hủy lãnh địa nhỏ bé của họ, để đầu độc những người Hork-Bajir sống sót.”

“Đầu độc?” Justin thốt lên.

“Đúng, chui vào não họ,” tôi kiên nhẫn giải thích. “Yeerk bò vào đầu qua khoang tai. Chúng tự nối kết với những dây thần kinh trong não nạn nhân, kiểm soát toàn bộ não của họ. Vậy là họ trở thành kẻ bị mượn xác – một người tù trong chính cái đầu mình, về cơ bản, ý chí tự do không còn nữa. Yeerk đã khống chế toàn bộ, buộc họ đi kiếm thêm nhiều cơ thể về cho Yeerk khác.”

“Xin mọi người chớ có ba hoa,” Tobias nói lạnh tanh.

“Ồ, tôi muốn giúp đỡ,” Emily lanh chanh đáp. “Chúng ta cần phải giải phóng những người Hork-Bajir và đẩy lùi bọn Yeerk!”

Tobias nhăn nhó. “Cho mọi người biết là thế đấy, Jake?”

“Ừm,” Lewis hớn hờ. “Chúng ta hãy đi giúp những người lạ tốt!”

“Chờ đã,” Richard ngăn ngừa. “Mẹ các con sẽ phản đối.”

Lewis nắm lấy cánh tay cha. “Người ngoài hành tinh thật đấy, cha à.”

Richard nhìn gương mặt sáng rực rỡ của đứa con trai.

“Con nói đúng,” ông tuyên bố. “Đây là cơ hội một lần trong đời. Chúng ta sẽ tham gia chiến đấu!”

Tobias liếc nhìn tôi. <Jake, họ chưa hiểu thấu vấn đề đâu. Bỏ cần phải giải thích kỹ lưỡng hơn.>

“Tôi nghĩ mọi người chưa hiểu rõ ý nghĩa sự việc,” tôi nổi sùng, nhìn xoáy vào từng trại viên. “Chúng tôi đánh trận ác liệt thật sự. Chiến tranh đúng nghĩa. Có đổ máu và cả chết chóc,” tôi tiếp. “Ruột gan bút tung, tay chân gãy rời. Nỗi kinh sợ không sao vượt qua nổi. Mong mọi người đừng phá hỏng chuyến dạo chơi của mình. Đây không phải là chuyện trên tivi hay trò video game, mà là thực tế khắc nghiệt.”

“Tôi hiểu,” Justin rụt cổ lại. “Thôi, tôi về nhà đây. Xin lỗi, tôi không phải là anh.” Cậu ta trao cho Lewis chiếc hộp nhỏ màu đen. “Hãy chụp lấy vài bức hình được chứ Lew? Cái này hứa hẹn trang Web của cậu sẽ đặc sắc lắm.”

“Tôi đã bảo là phải bí mật,” tôi quát.

Justin giật mình. “Ồ, được rồi.”

Thêm hai người nữa bỏ đi cùng với cậu ta.

<Thế này thì có gì hay ho?> Tobias bồn chồn. <Có nên rủ rê họ giúp sức giữ gìn tự do cho người Hork-Bajir không?>

“Chúng ta đã làm rồi,” tôi đáp vẻ thông cảm. “Hy vọng chẳng ai thêm tin những lời huênh hoang về sinh vật lạ của mấy trụ mê Trekkies.”

Chúng tôi dẫn mười ba trại viên – mười thiếu niên và ba người lớn – đi chùng một dặm tới chỗ người Hork-Bajir.

Đến rìa lãnh địa, một tá người Hork-Bajir cầm đuốc lập lòe xếp thành hai hàng, chừa ra con đường chính giữa. Toby đứng ở đó. “Xin hân hoan chào đón” cô bé trình trọng nói. “Chúng tôi rất hân hạnh vì sự có mặt của các bạn. Chúng tôi cảm ơn các bạn vì sự giúp đỡ.”

Những người mới đến chẳng nói chẳng rằng, cứ lẳng lặng đi giữa hàng gươm giáo.

“Làm sao cháu biết chúng tôi sẽ tới?” Tôi hỏi Toby.

“Rừng cây thì thầm về những người bạn mới, sẽ chiến đấu cho mục đích của chúng tôi. Những người bạn loài người,” cô bé đáp. “Cháu thấy sự việc, chú Jake à. Rất nhiều thứ.”

CHƯƠNG 16

ISAIAH FITZHENRY

Đánh giá chung cuộc, phe Liên Bang mất năm người, bọn Phiến Quân chết mười ba. Một kết cục tốt về phía chúng tôi sau trận giáp là cà. Nhưng chúng tôi biết đó chỉ là món quà bất ngờ. Một chiến thắng ngọt ngào, thoáng qua. Lính kỵ binh của Forrest sẽ trở lại làm một cuộc tấn công quy mô.

Tôi tin vụ giao tranh sớm này, hay cuộc tổng tấn công sắp tới, đều mạnh mẽ và ác liệt như nhau. Nói như Mac thì: chúng tôi không biết khi nào thì cuộc tấn công nổ ra, và không chắc mình có ngăn chặn được hay không.

Số phận của Đỉnh Sinkler đã được định đoạt. Tất cả mọi người đều nhận thức ra sự thật, nhưng không ai để mặc nó buông trôi – dù chỉ trong giây phút.

“Chú ý!”

Tôi nhìn chăm chú vào ba mươi gương mặt đen đúa. Họ đứng lừng lững trước mặt tôi. Mặt trời đã lên tới đỉnh cao nhất trong lộ trình của mình, nhưng những tia nắng vẫn không đủ sưởi ấm chúng tôi. Những hơi thở phả ra, cuộn hơi nước ngay chớp mũi và miệng của những con người đang phấn khích, bởi vì họ vừa mới được phân phát vũ khí. Số súng trường của những người bị bệnh và những người mới hy sinh vừa đủ để chia cho họ.

Một anh Negro trẻ tuổi, có quai hàm vuông bạnh không thể kiềm chế nổi, buột miệng. “Ước gì mẹ tôi thấy tôi bây giờ!”

Anh ta nâng khẩu súng lên, điều bộ như bắn người Negro kế bên.

“CHÚ Ý!” Tôi quát, bước lại gần.

Người thanh niên trẻ vội bỏ súng xuôi thân, ráng làm mặt nghiêm chỉnh chấp hành mệnh lệnh.

“Đây không phải là đồ chơi!” Tôi nạt. “Tên anh là gì?”

“Samson,” anh trả lời, tránh nhìn vào mắt tôi.

“Anh có biết anh cầm cái gì bên hông đó không?”

“Thưa, đó là vũ khí.”

“Chính xác là khẩu thần công mẫu 61 Springfield, với rãnh xoắn nòng và lưỡi lê quay,” tôi chú giải rõ ràng cho tất cả cùng nghe, tay bóp chặt khẩu súng lục. “Bốn ký rưỡi và năm mươi tám inch hy vọng. Những người bạn mới, đây là cơ hội duy nhất cho các anh chống lại kẻ thù. Anh có nghe tôi nói không, Samson?”

Cái đầu đen xạm gập lẹ. Tôi bước lùi khỏi hàng, trung sĩ Raines tiến lên trước. Anh dạy họ cách nạp đạn.

“Bình thường các binh lính cần nhiều ngày hay nhiều tuần để tập luyện,” tôi thêm, nhìn xuống hàng người, “nhưng các anh chỉ có vài phút thôi. Do đạn được eo hẹp, mỗi người chỉ được bắn mười viên.”

“Mười viên!” Samson rên lên. “Chúng tôi làm sao bắn quân thù khi chỉ có mười lần thử?”

“Im lặng!” Raines quát. Tôi bỏ mặc Raines với công việc của mình. “Không hành động cho đến khi được lệnh! Không được nạp vũ khí cho đến khi tôi...”

“Đây là đạn à?” Samson đột ngột hỏi. Vẻ ngơ ngẩn lộ rõ khi anh mân mê những viên bi hình nón. “Cái này không bự hơn hột đậu là bao.”

Những vằn máu đỏ ửng, nổi rần rần trên mặt Trung sĩ Raines. Jacob lên tiếng. “Suýt, cậu bé!” anh nói với ra chỗ Samson. “Hạt đậu đó là chì. Khi vọt qua nòng súng, chúng sẽ đi nhanh đủ để đục một lỗ vào bụng anh.”

Raines hít một hơi thật sâu.

“Samson, đứng lên và nạp đạn vào súng!”

“Thưa?”

“Nạp đạn!”

Samson lụp chup tháo bình thuốc súng bằng đồng đeo ở thắt lưng và run rẩy mở nó ra. “Tôi không biết cách.”

“Thế thì để tôi chỉ cho anh. Đổ lượng thuốc súng định sẵn vào nòng súng!”

Samson lật đật chĩa nòng súng về phía Raines, ráng rót cho thuốc dừng đổ ra.

“Xé một miếng vải, bọc viên đạn lại.”

Samson vội lộn túi quần ra, xé đại một miếng, mở bao nhỏ nhón một viên bi, bọc lại và nhét vào nòng súng.

“Nhồi đạn!”

Samson lôi cây nhồi kẹp trên nòng súng, đánh rơi xuống đất, bèn hoảng hồn nhặt lên. Viên đạn và miếng ghê cũng rớt nốt. Anh cúi xuống lượm tất cả, thọc cây nhồi vào nòng súng rồi bơm cho viên bi lù vào, dụng cây kim hỏa.

“Trông nó như thằng ngố!” Ai đó trong hàng bình luận.

“Anh ta không ngố khi bọn Phiến Quân tràn tới đâu.” Jacob đập lại.

“Ngồi nổ!” Raines gầm lên.

Những ngón tay Samson mở một bao nhỏ khác, lôi ngòi nổ ra rồi đẩy cây kim hỏa và nhét ngòi nổ vào, đóng lại.

“Bắn!”

Một hàng ca nhôm cắm trên những thanh rào cách đó năm mươi mét.

Samson nâng súng lên, nhắm một mắt lại, hít hơi và giữ im đó.

ĐOÀNG! Một cái ca bay khỏi cọc. Đám người trong hàng ò lên huyết sáo.

“NẠP ĐẠN!” Raines rít lên, chậm chậm nâng khẩu súng lục nhắm không khí trên đầu Samson.

Tất cả những người đàn ông chột im bật. Samson mỉm cười méo xệch, hạ thấp súng xuống, tóm lấy nòng...

“Ah!” Bỗng rât! Samson buông tay ra, nhưng vội chụp lại được trước khi súng rơi xuống. Những ngón tay anh run bần bật. Thuốc súng vãi ra. Anh xé miếng vải, nhón một viên đạn...

Bu-ùm!

Raines bắn chỉ thiên. Samson nhồi thuốc súng, lọng cọng với ngòi nổ, kim hỏa...

Buùm! Raines lại bắn nữa.

Đến nước này thì toàn thân Samson run như cây sậy. Anh nâng súng lên nhưng nó cứ lúc lắc như cành cây trước gió.

Đoàng! Súng nổ. Samson bắn hụt.

“NẠP ĐẠN, NHANH LÊN!” Raines càu tiết.

Samson thở hùng hục trước Raines như người ta thở trước người điên. Nhưng anh vẫn lấy lọ thuốc súng, nòng súng, miếng vải, viên đạn...

Đoàng! Bu-ùm!

Một viên nữa bay lên không trung trên đầu Samson khi anh nạp đạn lần thứ ba. Lại hụt.

“Ngừng!” Raines ra lệnh, đột nhiên bình tĩnh lại. Samson thở dốc, run lấy bầy, mồ hôi mồ kê lòng ròng. Anh đứng đực ra, nghiêm chỉnh hết sức với khẩu súng run bần bật bên cạnh. Raines chờ cho tiếng dội của mấy phát súng tan đi.

“Trên chiến trường nóng bỏng, súng đi dùng bên tai và bao nhiêu người quay cuồng xung quanh, người lính giỏi phải nạp đạn và bắn ba phát mỗi phút, và phải bách phát bách trúng. Máu sẽ đổ trước mặt các bạn. Các bạn có thể nhận một viên đạn vào cánh tay hay cẳng chân. Nhưng các bạn phải ghi nhớ trong đầu: Nạp đạn, bắn. Nạp đạn, bắn. Hỡi anh em. Hãy nạp đạn cho vũ khí của mình!”

Tôi quay về trụ sở chỉ huy và xem những phần còn lại của buổi tập qua cửa sổ.

Cuối buổi, không còn cái ca nào cắm trên cọc mà cả thanh rào cũng biết mất. Những người này học nhanh hơn bất cứ anh lính mới nào tôi biết.

Cổ lẽ vì Jacob và những người đi cùng với anh đã quen đối mặt với áp lực.

“Hãy giữ thuốc súng khô ráo!” Raines dặn dò khi những người Negro tỏa ra nhận phần. Ngay khi anh vừa dứt câu thì người đàn ông trước mặt Samson lỡ tay đánh rơi bình thuốc súng của mình. Nó lăn tròn trên tuyết bần.

Samson cúi xuống nhặt nó lên. “Hãy giữ thuốc nổ của anh khô ráo!” anh nói với nụ cười nghiêm nghị.

CHƯƠNG 17

JAKE

Đội ngũ Hork-Bajir chào đón bước theo sau chúng tôi. Những trại viên giữ khoảng cách, vẻ e dè và tò mò hiện trên gương mặt họ hiện rõ dưới ánh trăng.

"Họ không cần đâu," tôi trấn an. "Những người Hork-Bajir tự do rất hiền. Những gươm giáo đó chỉ để thu hoạch vỏ cây. Họ không làm đau một con ruồi nữa là..."

Richard lại gần một người Hork-Bajir, chìa tay ra. "Xin chào."

Rừng gươm chậm chạp cầm lấy bàn tay Richard và nắm lại. Richard nao núng nhưng không rút tay ra.

"Xiin Trrào," anh Hork-Bajir gù gù, lắc tay Richard lên xuống vài lần. Khi anh bỏ ra, Richard nhìn tay mình, không hề có vết xước.

"Đây là ngày vĩ đại nhất cuộc đời tôi!" Lewis thắng thốt, đưa tay lần túi đựng máy chụp hình của Justin.

Không một lời, tôi giật lấy cái túi, lấy máy ảnh mở ra, tịch thu cuộn phim rồi cất máy trở lại túi. Lewis nuốt nước miếng khan.

"Jake!" Ba của Marco lại gần nhóm chúng tôi. "Đây là sự thật sao? Có người sẵn sàng giúp chúng ta sao?"

"Sẵn sàng và sẵn lòng!" Richard đáp, vỗ vập bắt tay ba Marco.

"Thế thì đi theo chúng tôi. Chúng ta sắp hết thời gian rồi."

Mười ba người tò tò theo ba Marco lên đồi, nơi mẹ cậu ấy đang đợi. Tôi thề là hai cô chú sinh ra để sống đời hoang dã. Nhìn cô chú trẻ trung và vui tươi hơn bao giờ hết. Cứ như việc giúp người lạ hiểu những khái niệm cơ bản về tổ chức, sản xuất là định mệnh dành cho cô chú vậy. Tôi không tin vào mắt mình khi thấy khung cảnh trên đỉnh đồi. Căn lều có đuốc sáng rực đã trở thành một nhà máy.

Dây chuyền sản xuất bắt đầu từ anh thanh niên Hork-Bajir bên đồng cành cây. Đầu tiên anh lấy ra một cành, dùng gươm cổ tay tuốt sạch những mẩu gỗ và chạc ba. Xong, anh quăng qua cho người kế tiếp. Người này xem xét cây cọc và chuốt lại lần nữa cho thật thẳng. Nếu cây gậy quá cong, anh sẽ vứt sang một đồng riêng. Đồng này có một thiếu niên Hork-Bajir ngồi vót nhọn đầu cây, dùng để cắm vào hố chôn.

Những cây cọc đạt chất lượng sẽ được trao cho mấy người Hork-Bajir già. Họ khĩa vài rãnh nơi đầu cọc và lấy thùng cột chặt một mũi tên bằng đá mài sắc vào đó. Ngọn thương hoàn chỉnh lại được chuyền qua nhóm Hork-Bajir cuối cùng đem đặt trên các bụi cây.

Richard, Lewis, Emily và hai mẹ con tên Meg và Chloe được phân công vào dây chuyền sản xuất này. Tôi chưa bao giờ thấy những công nhân hăng hái, nhiệt tình đến vậy.

"Để cháu đi kiểm tra công trình đập nước," tôi bảo với ba Marco.

Tobias đang bay thám thính bên trên. Chúng tôi không hề khinh suất. Rất có thể bọn Yeerk sẽ tấn công đêm, tranh thủ yếu tố bất ngờ.

Tôi biến hình cú và bay tới công trường. Mắt cú cộng với trăng sáng giúp tôi thấy rõ mọi việc từ trên không. Một lớp gỗ và cành cây mới chắt vào cái đập ban đầu. Mực nước dâng lên thêm chừng sáu tấc. Nước tràn ra một khoảng rừng.

<Bạn ở đâu vậy, Hoàng tử Jake?> Ax đang dùng đuôi đập bùn vào những kẽ hở. <Bạn đã bỏ lỡ niềm vui với những người bạn mới của chúng ta – ông và bà Hải Ly.>

Tôi đáp xuống bờ đập và hoàn hình.

<Chúng thật đặc lực,> Cassie xuýt xoa. <Mới đầu chúng sợ tội mình, nhưng rồi dường như nhận ra tội mình ở đây để giúp đỡ, nên chúng lại tiếp tục làm việc.>

"Tuyệt!" Tôi nói bằng giọng.

Tôi cần phải kể mọi chuyện cho bọn bạn. Nhưng tự dưng tôi ước gì mình đừng phải nói lời nào.

"Mình... ừm... à... những người cắm trại ở dưới thung lũng muốn giúp người Hork-Bajir."

<Tức là anh đã cho họ biết?> Rachel xấn xổ hỏi. <Anh Jake, bộ anh điên rồi sao?>

"Thời điểm bức bách đòi hỏi những biện pháp quyết liệt," tôi nói đều đều. "Em đã nói như vậy trong cuộc họp ngày hôm qua mà..."

<Ồ, cảm ơn anh đã lắng nghe.>

<Đây có thể là khởi đầu của cái gì đó rất lớn lao,> Cassie dẫn đo. <Những người tình nguyện đầu tiên.>

<Phải mà,> Rachel dài giọng. <Họ sẽ huyền thuyên với bất cứ ai họ gặp cho coi.>

<Rắc rối rồi!> Marco ỉ ỏi, nổi cơn thịnh nộ. <Jake, ai quyết định đồng ý xuất hiện công khai vậy?>

“Ừm... thật ra thì,” tôi điềm đạm. “Không thể buộc tội mình. Nó giống như sự kiện bồ kể cho ba bồ về tội mình. Mình cũng rơi vào tình huống như vậy.”

<Với ba tui thì khác.> Marco gay gắt. <Hay ngay cả những thủy thủ và phi công trên tàu sân bay cũng vậy. Tui không biết. Nhưng Jake này, bồ đâu biết gì về những người cắm trại đó. Họ làm việc cho ai, liên hệ với ai và từ đâu tới?>

“Họ là những người mê phim khoa học viễn tưởng đến mức tin vào người ngoài hành tinh trước cả khi mình và Tobias tiết lộ cho họ mọi việc.” Tôi ráng mỉm cười, giả bộ chẳng lo bấn lên. “Họ định ninh chúng ta từ tàu Federation tới. Bồ có tin không?”

Chẳng ai cười cả.

Quy trình đếm ngược đã bắt đầu.

Tất cả sẽ chấm dứt rất, rất nhanh.

CHƯƠNG 18

<Hoàng tử Jake,> Ax gọi. <Thời gian sắp hết rồi. Chúng ta cần sự giúp đỡ để hoàn thành đáp.>

Không hề bình phẩm một lời về điều tôi vừa làm, bất chấp tất cả những bất đồng giữa hai người, Ax vẫn coi tôi là chỉ huy của ảnh – vẫn làm theo mệnh lệnh và chấp nhận quyết định của tôi.

Tôi tập trung vào ADN hải ly vừa thu phục.

PHỤT! Cơ thể tôi teo đi. Cánh tay và cẳng chân bị hút tụt vào thân mình.

PHỤP! Tôi rớt xuống đất.

Bụt bụt bụt...

Những sợi lông màu nâu tóe ra. Đột nhiên tôi cảm thấy ấm áp vô cùng, như vừa mặc một chiếc áo chống ướt.

Phục phục.

Cẳng chân sau xuất hiện trở lại thành bàn chân chèo ngắn ngủn.

PHỊCH.

Một cục thịt phòi ra đằng sau mông. Tôi quay đầu dòm. Xương sống giãn ra khỏi cơ thể gần sáu tấc, cái cục thù lù, dẹt dẹp trở thành đuôi hình mái chèo, một công cụ lao động.

Cuối cùng sọ tôi cũng quắt lại, ép não ra hình thù mới. Xương sọ cứng như đá tảng, nặng hơn xương người, dài thuôn ra thành cái quai hàm. Bên trong, hàm răng trước mọc, mọc ra mãi... Tôi đóng mở quai hàm. Cảm thấy sức mạnh của bộ răng cửa to cỡ cộ, bự như cái đục của thợ mộc, tõe khỏi lợi.

Hải lý không có sức mạnh phi phàm như cạp, nhưng lại có sức bền bỉ đáng ngạc nhiên. Trí não của nó thông suốt, có định hướng rõ rệt, biết giải quyết vấn đề.

Hải ly cảm thấy lo lắng cho “dự án” của mình. Tâm trí nó sống động chỉ với một ý nghĩ: phải làm việc. Đó là trí não của kẻ tham công tiếc việc.

Tôi nhảy tòm xuống cái ao tối tăm. Bơi. Đầu ngoi lên bề mặt. Bộ da đầu láng mượt khóa nước mà vẫn khô ráo. Tôi chèo cẩn thận xuống một khe nứt. Ra khỏi ao về nơi Ax đang gặm nhấm một cây to.

<Chúng ta cần cây này cho đường tràn chính,> ảnh bảo.

Tôi leo ra khỏi nước và bắt đầu nhai. Ô, thật mê ly khi chạm ngập răng vào sớ cây. Cạo cà từng lớp gỗ, khắc dần thành vòng tròn. Thành linh Ax la oai oái. <Dừng lại, lùi lại!>

Cái cây đu đưa trong cơn gió.

Xề xề xề!

Âm thanh tuyệt vời của gỗ nát bầy.

Biịch! Cái cây ngã ụp xuống đất. Tâm trí hải ly hoan hỉ. Nhưng chờ đã...

Cây không đổ xuôi hàng với cái mương mà lại ngã ngang ra. Ax và tôi đứng thẳng trên hai chân sau và đẩy. Cây nhúc nhích nhưng không hề quay chiều.

<Mấy bồ dưới kia, tụi mình cần giúp!> tôi la um.

Marco và Cassie nhào tới. Cả bốn tụi tôi cùng đẩy. Cây bập bênh lên xuống chứ chẳng đi được đâu. Con hải ly bực bội, cảm thấy như thất bại. Thành linh...

“Rrrroooaaarrr!”

Một khối chuyển động. Cái cây đột nhiên nhấc lên khỏi mặt đất, quay tròn trên không. Khi nhắm thẳng hàng với ao, nó đổ ầm xuống nhưng nổi lên ngay, phập phồng mấy cái rồi im re luôn.

<Cần phải có công cụ thích hợp cho công việc.> Gấu xám Rachel vênh mặt lên, gặm gừ trong ánh trắng. <Nào, chúng ta hãy xếp các thứ vào vị trí.>

Ông bà Hải Ly thật đã biến mất trước sự xuất hiện của Rachel. Còn lại năm đứa tụi tôi đẩy và lôi, như những tàu hoa tiêu dẫn một tàu bồng chở dầu cập cảng.

Khúc gỗ chuyển động trơn tru trong ao, trôi về phía đập. Ax đã sắp sẵn chỗ cho nó.

Chúng tôi chỉ việc hích nó vào, dòng nước chảy tràn lên làm nổi phần còn lại.

<Chú Ax, xong rồi chứ?> Tobias hỏi vọng xuống từ trên cao.

<Gần xong,> Ax tự hào đáp. <Mực nước đã lên đúng như chú dự đoán.>

<Vậy là tốt,> Tobias phán. <Bởi vì bọn Yeerk chỉ còn cách đây cỡ một tiếng đồng hồ đi đường. Jake, chúng đông hơn chúng ta nghĩ nhiều.>

CHƯƠNG 19

ISAIAH FITZHENRY

Bụi mù, vẫn chưa có dấu hiệu quân Forrest.

Chúng đợi tới bình minh chẳng? Forrest khét tiếng là nguyên tắc. Hẳn

không thích đánh đêm ban đêm. Bởi vẻ dũng mãnh, can trường sẽ bị bóng tối che lấp hết(!)

Nhóm người Negro tập thêm một lần nữa rồi dựng súng và quay trở lại việc đào công sự. Khi xuống giám sát, tôi thấy họ đồng ca một bài hát có làn điệu trầm trầm.

“Thưa trung úy,” Jacob kêu. “Người của tôi rất vui mừng với sự huấn luyện vừa qua và thực phẩm.”

“Với những người tình nguyện như các anh, có lẽ chúng ta đã chiến thắng từ một năm trước.” Tôi dừng bước. “Jacob, anh và mọi người ước được nhập ngũ hả?”

“Thưa?”

“Thề phục vụ như một người lính Liên Bang í mà. Tất cả những người da trắng và tôi nghĩ, có lẽ...”

“Chỉ cần nói chúng tôi phải làm gì,” thưa trung úy. Jacob hăm hở. Tiếng hát ngưng. Những cái đầu đồng loạt quay qua tôi.

“Hãy tụ họp lại, tôi nghĩ. Tôi... à... trước đây tôi chưa bao giờ làm điều này.”

Tôi tìm thấy bản lời thề trong mớ sách vở của Đại tá Shaw. Tôi lôi nó ra khỏi túi quần. Những người đàn ông dạn dày sương gió, ướt đầm mồ hôi xúm lại gần.

“Giơ tay phải lên.”

Ba mươi bàn tay chai sần hươ lên không.

“Ừm, tôi sẽ đọc lời tuyên thệ, mỗi lần một hàng. Các anh lặp lại nhé? Bắt đầu bằng tên của các anh, tiếp đến... nào...”

Tôi tăng hắng và lật trang giấy ẩm ướt, bìa đề “Lời Thề Gia Nhập.” Tưởng tượng mình là Lincoln, tôi cố lấy giọng sao cho giống tổng thống nhất.

“Tôi, Isaiah Fitzhenry, kính cẩn trang trọng thề giữ vững lòng trung thành với Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ và...”

“Thưa trung úy?”

“Gì đó Samson?”

“Ông vui lòng dừng ở đó được không?”

“Đương nhiên.”

Tôi để họ nhắc lại đoạn văn. Điền tên vào, hòa thành một chuỗi âm thanh nghe như một bản nhạc du dương.

Jacob, Samson, Moses, Washington, Jackson, Jefferson, và Tennessee...

Ba mươi người đàn ông lặp lại lời của tôi. Ngày mai họ sẽ chiến đấu – sẽ cùng đứng hay ngã xuống bên nhau. Tôi tiếp tục đọc “và tôi thề tận tụy phục vụ đất nước chống lại mọi kẻ thù và những kẻ chống đối, cho dù chúng là ai...”

“và phục tùng mọi mệnh lệnh của Tổng thống Mỹ và những sĩ quan cấp trên...”

Mệnh lệnh hiện chúng tôi đang thực hiện có lẽ là mệnh lệnh cuối cùng chúng tôi nhận được.

“Làm theo những luật lệ và quy tắc của quân đội Liên Bang.”

Mọi người nhắc lại đoạn cuối cùng. Một khoảng im lặng khi tôi nhìn vào tờ giấy, trước khi nói “xong rồi”.

Họ đã là những người lính. Tiếng tung hô reo hò nổi lên. Những người đàn ông nhảy tung tung, gào thả sức. Tôi đắm mình vào niềm vui của họ. Cứ để họ vỗ tay, xua đi nỗi đe dọa. Hãy để họ cất cao lời hát, lâng lâng kéo tôi về nhà, cho tôi thấy... Ngọn lửa tí tách. Chị tôi gấp quyển sách để trên sàn trước nền lò sưởi. Mẹ tôi ngồi trên ghế bành, hí hoáy với túi may vá.

Mùi bánh mì nướng phả ra từ trống bếp, cảm thấy lông con Rover êm êm mấy đầu ngón tay. Vị bia ủ. Giọng soprano của mẹ ngâm nga ở góc phòng.

Tôi đang ở nhà. Nếu bình minh ngày mai tôi ngã xuống trên chiến trận, thể nào tôi cũng sẽ về nhà lần nữa.

CHƯƠNG 20

JAKE

Chúng tôi hoàn hình. Xét theo vị trí hiện tại của chúng, bọn Yeerk sẽ chọn bình minh là thời điểm tấn công.

<Tobias, bồ thấy cái gì?>

<Mình thấy một đoàn quân Hork-Bajir mang vũ khí. Hơn trăm tên có đeo băng xanh quanh cánh tay.>

Tìm tôi chọt đập bùm bụp. Bọn Băng Xanh – những tên cận vệ tuyển chọn của Visser Một.

“Cho mình biết tất cả những gì bồ thấy.”

“Không phải nói xạo, Jake. Có rất nhiều Taxxon.”

Bao tử tôi lộn nhào.

“Ồ, và cả một Andalite nữa chứ.>

Visser Một. Kẻ thù cũ của chúng tôi, cựu Visser Ba, tên Mượn xác- Andalite. Tổng chỉ huy các lực lượng Yeerk trên Trái đất.

“Đời nào Bá tước Quỷ vắng mặt trong đoàn quân,” Marco nghiêm trang nói.

Tôi phái Tobias bay tới doanh trại của những Hork-Bajir tự do. Chúng tôi theo sau, chạy qua rừng cây xuống đồi. Đến nơi, Tobias đang thông báo tin tức.

<Bọn Yeerk đang tới rất rầm rộ. Mọi người hãy vào vị trí chiến đấu.>

Giọng truyền vẫn còn mới mẻ đối với những người cắm trại. Emily áp tay lên đầu vẻ hoang mang.

“Không phải cô mất trí đâu,” tôi giảng giải. “Biến hình buộc chúng tôi phải giao tiếp bằng thần giao cách cảm. Tobias nói đấy.” Tôi chỉ lên cây.

<Hãy, cách một dặm là mình đã thấy những người cắm trại!> Tobias nói bằng giọng truyền riêng. <Bảo họ cởi áo khoác vàng ra đi. Họ đang là mục tiêu lộ lộ.>

“Các bạn cần phải hài hòa với sự vật,” tôi yêu cầu. “Hãy chôn áo khoác và tất cả các thứ gì màu sắc sỡ đi. Sau đó hãy ngụy trang. Bất cứ cái gì ngoài màu đất đều có thể khiến các bạn bị giết.” Họ cúp rúp làm theo, tháo hết dụng cụ ra. Lewis nhẩy tót lên một bụi cây, sát cánh cùng anh chiến binh Hork-Bajir bị cụt cánh tay phải – hậu quả của một lần người Hork-Bajir tự do tấn công cơ sở Yeerk.

Không khí tràn ngập sự căng thẳng trước trận đánh. Những cơ thể tỏa ra mùi sợ sệt và adrenaline.

Richard ái ngại nhìn lên cậu con trai.

“Hãy chuyển người trúng thương ra đằng sau những hòn đá,” tôi hét. “Những ai bị giết trên cánh đồng đều phải để lại sau hăng tính.”

Richard bước về phía tôi vẫn mặc chiếc áo vét vàng chói, mặt quau đeo.

“Câu nói bị giết,” ông nói, “tức là bị 'gây mê' hoặc 'bị bắt' phải không?”

“Rủi thay, ông Carpenter, bị giết tức là 'chết' đấy.”

Mắt Richard mở lớn, và tôi biết đó là dấu hiệu đầu tiên của sự kinh sợ. Tôi đã nói rõ sự nguy hiểm của phi vụ này chưa nhỉ? Rồi. Người này thuộc loại buông lơi cho sự kích động lèo lái tâm trí. Không khéo vì quá hoảng sợ, ông ta có thể làm xáo trộn tất cả.

“Ô trời ơi,” ông ta thì thào, giọng đặc nghệt. Hình như ông nghĩ tất cả những lời cảnh báo chỉ là một phần của trò chơi, chỉ một phần đoạn trong *Không Gian Xa Xôi* 9vậy. “Tôi không ngờ, tôi thấy vậy đủ rồi. Chúng tôi về nhà thôi. Lewis! Emily! Đi khỏi đây mau!”

Tôi níu cánh tay Richard, cố làm ông bình tĩnh và im lặng. “Quá trễ rồi,” tôi rầu rĩ nói. “Ông không thể đi được nữa.”

“Con không đi đâu hết!” Lewis la từ trên bụi cây. “Những người này cần sự giúp đỡ của chúng ta.”

Richard vượt tay tôi ra. “Xuống ngay, không con sẽ mất mọi quyền lợi trong vòng một tháng!”

Ông ta hét điên dại.

“Không, cha à.” Giọng Lewis rần rỏi. “Con ở lại.”

<Im lặng!> Tobias thét. <Chúng đang tới gần.>

“Biến hình chiến đấu, mau!”

Richard dòm tôi trên tráo. Tê điếng, khiếp đảm, chờ tôi giải cứu.
“Tránh khỏi chỗ này,” tôi vội bảo. “Hãy núp đằng sau những tảng đá. Ông sẽ không sao. Chỉ việc tránh xa khỏi đây.” Con cọp-tôi dần hình thành.
Richard liếc nhìn con trai rồi nhìn tôi, miệng há hốc nhưng chẳng thốt nên lời nào. Rồi ông ta quay người, ù té chạy lên đồi.
Bầu trời phía đông lóe sáng những vạt xanh nhạt. Mặt trời sắp lên. Những người Hork-Bajir tự do núp trên cây hoặc cúi xuống trong chiến hào. Chúng tôi là cọp, khỉ đột, gấu xám, và sói. Ax đóng đô ở đập nước...
Thình lạng náo nê, chỉ có tiếng gió vì vút qua kẽ lá. Chúng tôi đợi. Tim tôi đập thành thịch như đá chẹn giữa ngực.
Chiến trường sống mái sắp mở màn.

CHƯƠNG 21

Im lặng gần như tuyệt đối. Mặt trời lờ mờ sáng hơn. Những dải sương mù xám xịt nhấn nhả rời khỏi Trái đất.

Krắắắ! Một cành cây gãy.

<Im lặng!> Tôi ra lệnh. Sự phòng thủ của chúng tôi dựa vào yếu tố bất ngờ mà... Chuyển động... thêm một loại âm thanh khác.

Những bước chân rầm rập đập xuống nền đất ẩm. Tôi nhìn qua làn sương mù. Một tia sáng nháng vô mắt tôi – một lưỡi gươm... gắn vào thân mình Hork-Bajir cao hai mét hai.

Hắn dừng lại ngoài bìa trại. Đứng đỉnh quay tứ phía, dí khẩu tia Nghiệt vào bất cứ cái gì hắn thấy.

Lại thêm những bước chân, những lưỡi gươm. Lũ Hork-Bajir với cánh tay đeo băng xanh ồ ạt chiếm lĩnh khu trại. Chúng càn quét, lùng sục.

Rồi một tên Hork-Bajir nhỏ con lò dò đi về phía trung tâm trại. Đó chính là người Hork-Bajir tự do vừa mới bị bắt. Tên Yeerk trong đầu anh ta đã dẫn kẻ thù tới đây – để phản bội đồng bào mình.

<Bình tĩnh!> tôi cảnh báo.

Những vũ khí chúng tôi có – thương, cung tên, răng, móng vuốt – chỉ có tác dụng ở tầm gần. Phải đợi thêm vài giây nữa chúng tôi mới phản công.

<Theo lệnh tôi...>

Bọn Băng Xanh đã tiến lại rất gần.

Tên HorkBajir mới bị mìn xác đưa cái gì đó như là điện thoại di động lên miệng.

“Tất cả đi rồi, thưa Visser Một.”

Không thể tin nổi. Hắn báo cáo chúng tôi không có ở đó. Có lẽ đội quân sẽ quay đầu, rút lui... Nhưng rồi hắn nhướng mắt lên cây và tê cứng lại. Chúng tôi đã bị phát giác.

<TẤN CÔNG!> Tôi gào.

Vút! Vút! Vút! Vút!

Cơn mưa lao, tên và đá sắc ném tới tấp vào kẻ thù trước khi chúng kịp bắn.

“Ghaaaaalhaa!”

Cassie chồm tới, ngoạm mõm sói quanh chân một Hork-Bajir.

<Ah!>

Một vết chém xoẹt qua sườn nhỏ.

<Heyahhhh!>

Marcokhí đột xông vào giữa đám Băng Xanh. Năm đấm cỡ trái banh của cậu ấy nện hai tên chiến binh xuống đất.

Huych! Huych!

Toby lao vào cuộc hỗn chiến, lạnh lùng xẻ xắt quân thù bằng gươm cổ tay, đầu gối, mắt cá.

Những người Hork-Bajir tự do hét lên, nhảy khỏi bụi cây, cầm mắt cá vào lưng kẻ thù.

ZDÍT ZDÍT ZDÍT!

Tiếng gươm quất vào không khí khi Hork-Bajir chống lại Hork-Bajir trong cuộc nội chiến náo nức, tàn khốc.

Tôi phóng tới, ngậm tên Hork-Bajir nhỏ vào quai hàm, kéo nó ra sau. Hai người Hork-Bajir tự do đang chờ tiếp ứng. Họ mang anh ta tới chỗ ba mẹ của Marco, chữa trị vết thương. Họ sẽ giữ anh ta, hy vọng tên Yeerk đói sẽ bò ra khỏi đầu anh ta.

Tôi phóng trở lại chiến trường, xông vào tên Băng Xanh bực nhất, cắn ngáp nanh vào gáy nó, cảm thấy cơ bắp đứt phụn phụt, nhìn nó đổ nhào.

Pằng chiu!

Khoảng không trên đầu tôi vẫn vện những luồng nhiệt màu xanh và trắng. Tôi lao qua một tên Băng Xanh khác.

Rầm! Tôi ép hắn vào thân cây.

Bịch! Cả hai ập xuống đất, lăn mấy vòng.

Thùng lũng bắt đầu đầy xác Hork-Bajir. Những cơ thể đầm máu – có và không có đeo dải băng xanh.

Gấu xám Rachel lâm trận. Tấn công tên Hork-Bajir chĩa tia Nghiệt vào hàng cây.
Véo!
Pằng chiu!
Rầm!
Nhỏ tóm hấn dần vào đá. Nhưng hấn đã bắn. Cây bốc cháy. Một bọc cổ thủ biến mất. Những tiếng thét thác loạn... Một rừng tên và mũi giáo bay ra, ghim xuống đất, bá vào những thanh gươm, chìm vào da thịt.
Cơn mưa chết chóc tràn ngập không khí. Lewis và Emily, Meg và Chloe. Những người cắm trại và Hork-Bajir. Gươm tiếp nối gươm.
Bỗng bọn Bầy Xanh chạy... quay lại nơi chúng đã tới. Tháo lui chẳng?
Một khoảng im lặng. Rồi những người Hork-Bajir tự do ồ lên reo hò, nhảy lên nhảy xuống, khiêu vũ mừng vui.
Những Hork-Bajir khác nhảy ra khỏi giao thông hào. Tiếng la chiến thắng đông đầy không gian. Những chiến binh giơ ngọn thương lên trời, thậm chí cả những người cắm trại cũng mỉm cười. Vài tia Nghiệt chiến lợi phẩm bắn lên không.
Nhưng tôi và bọn bạn biết rõ. Chúng tôi không ăn mừng. Nhảy múa sung sướng là trò trẻ con. Tôi vừa phát hiện ra hấn, qua màn cây và sương mù, im lặng tiến khi Hork-Bajir và những người cắm trại hò la.
Visser Một. Trong lối hình biến có tám cái đầu thở khò khè khạc ra lửa. Những cẳng chân mập như thân cây. Tám cái cổ vêu vao, ngoặt ngheo. Những hố mắt hõm như nham thạch nóng chảy. Đằng sau tên Visser khổng lồ gồm ghiếc ấy là một làn sóng Taxxon, mang theo hơi hám chết chóc.
<Vào vị trí!> Tôi thét với những con người ngây thơ đang mừng thắng lợi. <Dừng lại. Coi kìa! Chúng lại tràn tới!>
Những giọng vui sướng chợt im re. Những giọng cười chuyển thành tiếng la thất thanh khi những chiến binh chạy đi lấy vũ khí, tóm gậy và thương mới trong đồng.
<Bọn bay đã bị bao vây! Đầu hàng ngay lập tức. Không thì chết!> Một giọng rống, vỡ vụn, vang lên.

CHƯƠNG 22

ISAIAH FITZHENRY

Buổi sáng ngày Giáng Sinh.

Tràng kèn lệnh đình tai rút tôi khỏi giấc ngủ. Có tiếng gõ cửa trụ sở chỉ

huy, nơi tôi mặc nguyên quân phục ngủ trong góc.

Tôi vội nhồm lên, chụp lấy khẩu súng lục và súng dài, ra mở cửa. “Chúng đang ở đây,” Raines báo cáo, mắt mở to, mặt điềm tĩnh. “Một lực

lượng nhỏ trong rừng cây, giống như hôm qua.”

Chúng tôi quàng súng lên vai và chạy.

Tiếng kèn ngừng. Một thoáng, âm thanh duy nhất là tiếng ủng nện xuống

đất khi quân Liên Bang hồi hả vào vị trí. Súng trường lạch cạch theo nhịp chạy của họ. Lo thuốc súng và bi đông đọng nước chạm vào nhau. Spears đang lắp ráp các mảnh của khẩu trọng pháo chúng tôi cố kéo theo.

“Xem ra sẽ tấn công trực diện, thưa trung úy,” anh thở gập trong khi Price dứt viên đạn khổng lồ vào nòng súng.

Tôi nâng ống nhòm lên, quan sát bọn Phiến Quân trong rừng. Tim tôi đập rần rần khi thấy rõ những lỗ mũi ngựa phì phò, những áo khoác xám, rồi bàn đạp sáng bóng.

Tại sao chúng không đem nhiều quân hơn hôm qua? Hay tên tù Phiến Quân đã nói sai? Liệu quân địch có đúng là không tới một trăm như Spears đã thấy?

“Thưa trung úy!”

Tôi quay về phía thị trấn. Một nhóm mười người lúp xúp về phía chúng tôi, cầm theo súng và chĩa ba. Joe Miller vẫy.

“Đây là thị trấn của chúng tôi, chúng tôi sẽ chiến đấu để giữ gìn nó.”

Hầu như tất cả đàn ông của Đỉnh Sinkler đều có mặt. Kể cả anh chàng đánh trống và người hát dạo cũng cầm súng lục trong tay.

Tôi cười nhạt nhưng thành thật. “Thật mừng khi gặp anh, Joe. Đây là tấn công trực diện. Anh vui lòng bọc sườn được chứ?”

Joe chỉ cho năm người chạy về đầu đông, còn lại theo anh ra phía đầu tây.

“NHẢM MỤC TIÊU!” Tôi ra lệnh.

Bọn Phiến Quân vẫn ở trong rừng. Tại sao chúng không tấn công? Chúng còn chờ gì nữa?

Tôi lại nâng ống nhòm lên, quét khắp lượt Phiến Quân và nhìn ra một gương mặt ẩn hiện trong cành cây. Gầy, tóc đen, gò má cao, da căng láng. Những vì sao lấp lăm trên cầu vai hắn. Con ngựa bên dưới hắn là con duy nhất không hề nôn nóng hay bị trầy xước. Bóng tối che mắt hắn. Đeo chéo trước ngực không chỉ là một mà là hai khẩu carbine.

Có phải đó là Forrest? Tại sao hắn chưa tấn công?

“Raines? Spears? Các anh sẵn sàng chưa?”

“Rồi, thưa trung úy!”

“Jacob?”

“Rồi, thưa ngài.”

Liệu đây có lẽ là ngày cáo chung của Forrest? Joe Miller núp sau công sự, tì súng vào đồng đất làm điểm tựa. Chúng tôi đã sẵn sàng. Tuy nhiên tôi cảm thấy cái gì đó...

“Tấn công!”

Phiến Quân ồ ạt ủa ra khỏi rừng, vòng qua các thân cây – quất, hò, la, phi nước kiệu.

“NHẢM!” Tôi run run nhắc lại.

Phiến Quân nâng súng lên.

“Spears, bắn!”

Bu-ùm.

Trọng pháo nảy lên.

BÙ-ÙM.

“Aaahhh!”

Hai con ngựa cùng người cưỡi văng lên không.

“Bắn!”
Đoàng! Đoàng!
Bất giác, lòng tự hào tràn tỏa khắp lồng ngực tôi. Đây là lực lượng lớn nhất tôi từng chỉ huy.
“BẮN!” Tên cầm đầu Phiến Quân thét lại.
Đang vắng chiu chiu trên không. Một đợt sóng chết chóc tràn tới.
“Yaaah!”
“Ahhh!”
Những người đàn ông té lăn, la khóc, thét gào. Samson ngã. Spears cũng vậy.
“Bình tĩnh anh em, nạp đạn.”
Chiến trường nổi rõ tiếng kim hỏa và ống nhồi lạch cạch.
“BẮN.”
Chúng tôi bắn trả. Phiến Quân phi ngựa tới. Tiếng la thét thốc vào tai tôi.
“NẠP ĐẠN!”
“BẮN!”
Phiến Quân lao tới gần chiến hào. Thành linh, trời đổ mưa. Những hòn đá lạnh buốt quất vào mặt tôi.
“Chúng đang rút lui!” Raines hét.
Có thật thế không? Forrest thà chết còn hơn bị đánh bại. Không. Có cái gì đó không ổn. Tất cả đều sai hết rồi.

CHƯƠNG 23

Mưa trút như thác đổ, biến những công sự thành bùn. Hàng ngũ Phiến Quân vỡ tan, mạnh ai nấy lùi lại rừng cây. Như vậy không thể gọi là chiến thắng được.

Jacob đổ thuốc súng và xé vải từ chiếc áo sơ-mi đang mặc. “Jacob,” tôi gọi. “Anh đã chiến đấu xong. Anh đã chứng tỏ mình có thể cùng đứng chung với người da trắng mà không thất bại. Giờ hãy đi đi. Hãy trốn lên đồi!”

Jacob vẫn điềm nhiên nạp đạn. Xung quanh tôi những người da trắng cũng như da đen đang rên rỉ, máu be bét. Có những người bất động. Họ đã làm tất cả những gì có thể. Những miếng băng tạm thời quấn quanh vết thương. Những ngụm nước uống vội từ bi-đông.

“Hãy nghe tôi, Jacob! Forrest sẽ trở lại. Hắn sẽ bắt chúng tôi làm tù binh nhưng sẽ giết các anh. Anh có nghe tôi nói không? Hãy cứu những người của mình, Jacob. Đó là bổn phận của anh trên cương vị thủ lĩnh.”

Jacob nhìn lên. Tôi tiếp. “Anh và tất cả các bạn của anh vẫn còn có thể chọn đường sống. Hãy trở lên đồi và chờ cuộc chiến đấu khác, một ngày nào đó.”

Không ai nhúc nhích.

“Giải tán!” Jacob hét rầm, khua khua cánh tay.

Chẳng ai động dậy. Đột nhiên có tiếng trống rộ lên phía đằng đông. Nó khiến cho tôi, Jacob và tất cả mọi người tê điếng. Lại thêm loạt trống nổi lên đằng tây. Cả hai phía đó chẳng có gì ngoài đá tảng gập ghềnh, lởm chởm, ngựa không thể đi được.

“Chúng tôi ở lại,” Jacob dứt khoát.

“Các anh sẽ chết.”

“Thưa trung úy, Chúa sẽ mang tôi đi bất khi nào Người muốn. Nhưng tôi chọn cách chết như một người tự do, chiến đấu vì những gì của mình còn hơn là sống hèn nhát, làm nô lệ cho nỗi sợ hãi.”

Qua làn mưa mịt mù, tôi thấy hàng lớp lớp ngựa chập chững dẫm lên nền đất đá lởm ngổm.

“Chúng tấn công phía đông!” Miller hét từ đằng cuối hàng.

“Và cả phía nam!” Raines hét. “Chúng lại đến từ phía nam.”

“NHẢM BẮN!”

Bùn mứt chặt lấy ủng tôi, mưa quất túi bụi vào lưng.

“Nhắm vào đâu?” Raines hét hỏi.

“Vào những mục tiêu gần nhất!”

Những người lính giương súng trường. Những thị dân giơ súng lục của họ. Hàng ngũ chúng tôi vững chắc khi Phiến Quân phi ngựa đến từ ba hướng, xuyên thủng làn sương mù.

“BẮN!” Tôi hét.

Đạn của chúng tôi chĩa đủ các hướng đông, tây và nam. Kẻ thù hét loạn. Những tay thiện xạ chúng tôi hất chúng rớt lịch bịch. Nhưng không đủ.

Chỉ tính phía đông thôi đã gần một trăm tên lao tới, băng phăm phăm qua đá...

“NẠP ĐẠN!”

Những thao tác lóng cọng hơn trong mưa. Nước đổ xuống ướt nòng súng, hòa tan thuốc nổ.

“BẮN!” Những tên đầu lĩnh Phiến Quân hô vang.

Bỗng dưng, thời gian như ngừng lại. Tôi bắn súng lục vào khối thú vật và người lúc nhúc.

Chúng đang tiến gần hệ thống phòng thủ của chúng tôi... Gần hơn...

RẦM! Cú va chạm quăng tôi xuống bùn. Tôi loạng quạng sờ vào ngực. Không cần phải mở áo khoác ra. Máu đã ở đó rồi. Máu tuôn lên bề mặt... Máu dưới trái tim tôi, ộc qua các kẽ ngón tay.

Lùa xuống xương sườn.

“Không!” Tôi thở phì phò, quay đầu, tìm kiếm hy vọng... tìm sự trợ giúp...

Phiến Quân ở phía tây đã rối loạn... Tôi thấy Jacob chiến đấu như mãnh hổ, vung vẩy khẩu thần công như dùi cui, hết lần đầu anh quăng ném cái xẻng, đâm thọc tụi ngòi trên ngựa.

Ồ không, đằng sau anh kìa, Jacob!

Đoàng! Jacob bị bắn từ phía sau lưng. Mắt anh chạm phải mắt tôi...

Khi anh ngã xuống... tôi cũng ngã... cùng nhau.

CHƯƠNG 24

JAKE

Bọn Mượn xác Hork-Bajir tháo lui, chột dưng phất lại bên kia hàng thương của chúng tôi rồi quay lại, xả tia Nghiệt vào lùm cây có người Hork-Bajir tự do.

Họ rú lên, rút đuồn đuồn khỏi bụi. Lửa ngốn ngấu cây cùng với những chiến binh dũng cảm không kịp nhảy ra.

Rồi...

"Sssssssny-sssniit-sssniit-ssnnaaaaaaa!"

Taxxon trườn ngo ngoe khắp trại.

"Skeeeeeeeee!"

Tên đầu tiên bổ nhào xuống lỗ, bị những cọc nhọn xiên chéo. Cơ thể biến dạng của nó vắt ngang, làm thành cây cầu cho tụi đi sau. Bọn Taxxon phóng tới những Hork-Bajir bị té. Vài con dừng để ngấu nghiến thịt còn ấm.

"Rrrrrroaaagh!"

Tôi phóng lên, cắm phập răng vào lớp da phồng rộp, trơn nhẫy. Tởm thật. Như trái bóng căng phồng chất đầy dầu nóng hổi, hôi thối.

Tôi loạng choạng buông khỏi cái cơ thể xì hơi bẹp nhẹp ấy. Tôi thấy Rachel đang bóp một con Taxxon cho đến khi nó vỡ bụi ra. Tôi nghe Cassie gừ gào và Marco rống rít.

<Tobias!> Không có tiếng đáp. Tôi cố hết sức truyền giọng. <Nước! Gọi Ax! Mau!>

HorkBajir già và trẻ chạy nhón nháo, than khóc, gào thét... Khu rừng cháy hừng hực xung quanh họ. Lửa điên cuồng liếm cây và mặt đất.

Khắp nơi nơi, những người Hork-Bajir tự do ngã xuống. Hấp hối.

<Ra khỏi trại!> Tôi thét. <Tất cả hãy lên đồi. Nước sắp tràn tới!>

Nhưng... Tại sao Tobias không trả lời vậy? Cậu ấy có bề gì rồi chẳng? Còn Ax đã nhận được mệnh lệnh chưa nhỉ?

Một con Taxxon chồm tới từ phía sau. Tôi quay ngoắt lại, chọc nanh nhọn vào khối phồm phộp ác mộng.

Chiến trường rối loạn và tôi phải chịu trách nhiệm. Tôi quay chạy lên đồi, về phía đập nước mà Ax sẽ dùng lưỡi dao đuôi mở ra, nếu ảnh nhận được lệnh.

Thình lình...

Zwiiip!

Một vệt màu cam chói rực bay trên không. Như trái cầu lửa... Visser Một!

Tôi diếng người. Tám cái chân bụi ketch xỉ nái, mập cùi như thân cây ào vô rừng. Mặt đất rung chuyển. Cây bị xay nhỏ thành tấm xỉ răng. Tám cái đầu với những con mắt hấp háy như hố lửa.

Rồi... Pằng chúu!...

<Tobias! Không!>

Tobias bổ xuống con quái vật, hết cú này tới cú khác. Giơ móng vuốt cào mắt. Lấy mỏ rút thịt. Nhưng cậu ấy chẳng hơn con bọ chết so với quái vật Visser Một. Chưa cần bị nó tấp người ta đã kinh sợ chết ngất rồi. Tám cánh tay loằng ngoằng quơ quất lên không. Trừ phi Tobias bay tới nơi an toàn, bằng không sẽ bị những xúc tu ấy chộp liền!

<Tobias! Ngừng lại!>

Tôi cảm thấy cổ họng tắc nghẽn, miệng nghiến chặt vì hãi hùng. Vận hết sức bình sinh, tôi truyền giọng riêng cho Ax. Cầu nguyện cho ảnh nghe thấy.

<Mở đập ra! Cho nước vào! MAU!>

Có tiếng rít bay hồn! Tobias đã trúng đòn! Một xúc tu hất cậu ấy bay tuốt vào đám cây!

Lốt quái vật của Visser Một nhổm tới một Hork-Bajir đang định chạy. Quả cầu lửa liên tiếp vượt khỏi miệng nó. Già hay trẻ gì đồng loạt biến biệt tăm.

Không còn cách nào khác, tôi tấn công. Đạp bừa lên những cơ thể Taxxon chèm nhẹp và Hork-Bajir cháy xém. Và với tất cả sức mạnh và tốc độ, tôi tập trung... lao vào Visser Một. Cắm nguyên bốn cái nanh vào một trong tám cái cổ quặt quẹo của nó.

<Tội nghiệp ghê,> hấn rít chìn chặt. <Mày sẽ chết ngay thôi.>

Tôi nghiêng mạnh hơn, quai hàm như hai gọng kìm thép. Tôi banh móng vuốt bốn bàn tay ra, phập vào cái cổ ứa máu.

Cái cổ lẳng một cái, con cộp gần như bị nhấc bổng lên, bay dật dẹo như miếng giẻ. Máu quái vật đỏ lòm, nóng bỏng, đốt cháy miệng tôi. Nhưng chừng nào tôi còn ngoạm thì chừng đó Visser Một không thể khạc lửa vào tôi. Nếu khạc hẳn sẽ tự giết mình.

Tuy nhiên, những cái đầu còn lại vẫn có thể nhe răng cắn rút tôi.

Xèoèoèo!

<Ahhh!>

Tôi vặn vẹo né, cảm rằng ngập sâu hơn. Gần như chẳng còn sức mà gồng nữa.

Xèoèoèo!

Đám răng quái vật khoét một lỗ tổ bố trên lưng tôi! Da phồng rộp. Cơ bắp gào rú! Đau dớn ghê hồn!

VUUUT?

Tôi giữ không nổi nữa, rớt ục xuống đất, lăn vòng trên bờ suối, cổ vùng vẫy để đứng lên. Khổ nổi, một khối nặng ghìm tôi trở lại, đè ấn tôi đến không thở được.

Visser Một không ngót tru tréo. Hai trong số tám bàn tay của hắn quặp lấy cổ tôi. Ba cái đầu phà hơi thở nóng phùng phục vào mặt tôi.

Và tôi biết mình sẽ chết.

CHƯƠNG 25

Phụt! Phụt! Phụt!

Những cục lửa phun ra khỏi miệng hắc! Tôi nhắm mắt lại và hét. <Aaaahhhh!> Rồi... Một cảm giác tê tê, lạnh lạnh lan khắp từ đầu tới đuôi cạp. Và tôi thấy mình chòng chành, trôi vào vô thức bằng một dòng lực mạnh mẽ.

Cơ thể tôi quay mòng mòng, không thể kiểm soát nổi... có phải đây là cái chết do lửa? Lại thật. Đây là sự kết thúc sao?

<Aaaargh!> Giọng Visser Một xé toạc tai tôi. Cái gì vậy? Tôi mở choàng mắt ra. Không phải lửa – mà là nước.

Đập đã mở! Và rồi tôi thấy quái vật Visser Một bị hất hồng chân lên. Tám con rắn chần dằn quơ quào trên không. Tám cái cổ cong queo bị nước đánh oạt ẹo. Lửa của quái vật đã nguội.

<Aaaahhhh!> Tiếng rống của hắc vang động thung lũng và khu rừng.

Tôi ho. Sặc. Nghen thở. Chìm lỉm. Thế giới chạy vùn vụt qua như cuốn phim siêu tốc độ. Không thể tóm được mấu bắm. Không thể kìm chậm lại. Con cạp quay lộn nhào, uống nước ồng ộc, ngập ngập đòi không khí.

Quái vật Visser Một ngoi ngóp trong dòng suối cùng với tôi. Những xúc tu quăn quịu lấy tôi, những cái cổ ngật ngưỡng.

Hắc sẽ ăn chìm tôi nếu có thể. Cho dù là cả hai cùng chết đuối.

Quanh tôi, HorkBajir quẫy đạp. Những lưỡi gươm thúc vào bụng vào lưng cạp. Đường xuống địa ngục đầy nước.

Rồi tôi thấy... mình đang thở hồng hộc. Không! Tôi bị cuốn về phía một thân cây to đùng.

Nhưng cũng có thể...

<Yaaaah!>

Tôi duỗi thẳng hai cẳng chân trước ra, móng vuốt bấu lấy thân cây. Cần phải giữ chắc lấy.

Nhưng tôi lại trôi tuột đi mất! Dòng nước đẩy tôi về phía trước. Cần phải tìm cách tận dụng những cẳng chân sau và móng vuốt của chúng. Ráng bám lấy cây – bám lấy cuộc sống.

Phập! Một xúc tu của Visser Một quặp vào thân cây ngay trên đầu tôi. Nhưng rồi nó đứt rời, quái vật trôi vù qua, gầm rú. Lửa của nó đã tắt ngấm.

Nhưng tôi vẫn bám, lưng giật cùng cục, miệng tê buốt. Chầm chậm...

Lực nước bắt đầu yếu dần. Mực nước cũng hạ xuống... nhưng cuối cùng, tôi chẳng thể bấu nổi nữa, đành buông. Ô, tôi thấy mình đứng chơ vơ giữa đồng bùn, liền lết về phía trái, bùn nhão đỏ máu bắn tung tóe. Xác Hork-Bajir khắp nơi. Bọn Taxxon sinh uởn như những chùm bong bóng góm guốc. Tụi sên Yeerk hồi hải trườn ra khỏi tai vật chủ. Tôi nhận ra Rachel, vẫn trong lột gấu xám, đang lội bùn lồm bồm.

Bên cạnh mấy bàn chân tổ nai của nhỏ, một chú bé Hork-Bajir lốc thốc lết theo. Đó là đứa trẻ mới sinh của Jara Hamee và Ket Halpak. Rachel đã cứu sống chú ta.

<Jake!> Cassie và Marco lao bì bọp về phía tôi. Một cẳng chân của Cassie đầm máu. Da trên ngực Marco bong hắc. Tụi tôi tức tốc hoàn hình.

“Ax đã làm được,” tôi nói lặng lẽ khi là người trở lại. “Chúng ta đã làm được.”

Nhưng đó có được gọi là chiến thắng? Làm sao gọi là thắng lợi cho được khi mà cả hai bên đều chịu quá nhiều tổn thất. Tôi nhận thấy Emily và Lewis đang lê bước.

Mấy người cầm trai khác đang ôm chầm lấy nhau.

<Jake!> Tôi nhìn lên. Chú điều hâu Tobias đang lượn vòng bên trên.

“Tobias! Bỏ còn sống!”

<Đúng! Mình biến hình. Chú Ax cũng ổn. Mà Jake này, có rất nhiều người không vượt qua được. Trong đó có ông Richard Carpenter. Emily và Lewis đã mất cha.>

CHƯƠNG 26

Sau trận chiến.

Lưng đồi sục sùi tiếng khóc. Emily gục mặt vào tay. Lewis thất thần, đứng ngây nhìn chị mình.

Tobias và Cassie đã báo tin cho họ. Tôi không biết phải nói gì. Toby – với vết chém ngang ngực và máu rỏ chỗ mấy ngón tay – đi thăm nom đồng bào mình. An ủi. Động viên. Giải thích rằng đã đến lúc phải rời khỏi thung lũng. Ít nhất là một thời gian.

Ba mẹ Marco bận bịu làm công tác sơ cứu. Cột băng ga-rô cầm máu, tổ chức, hướng dẫn những người khỏe mạnh chăm sóc thương binh. Những chiến binh bị thương nặng không thể đi sẽ được khiêng lên cang làm bằng cành cây và dây thừng.

Mọi người chôn cất tử sĩ, toàn bộ cư dân của lãnh địa này hiểu rằng mình phải nhanh chóng rời khỏi đây.

Giờ cây cối đã bị cháy trụi. Visser Một chắc chắn sẽ trở lại, rầm rộ hơn cùng với tụi Con Rệp. Hẳn dư đủ điên rồ để làm bất cứ điều gì.

Cư dân Hork-Bajir sẽ có cuộc di dời kéo dài nhiều ngày. Đi lên trên, ra khỏi thung lũng, tới dãy đồi.

Tôi kéo Toby ra khỏi công tác chuẩn bị.

“Toby, cháu phải biết là chúng sẽ trở lại. Không phải hôm nay, nhưng mà cũng nhanh thôi.”

Cô bé gật đầu.

“Cháu biết, chú Jake. Nhưng hôm nay chúng ta đã thắng, dù không hân hoan lắm. Bây giờ và mãi mãi, thung lũng là của những người Hork-Bajir tự do. Chúng tôi sẵn sàng trả giá cho nó.”

Cô bé hít thật sâu.

“Chúng tôi sẽ bám trụ ở đây cho tới khi cuộc chiến kết thúc. Cần phải thế. Người Hork-Bajir tự do có cơ hội chiến đấu. Đó là điều chúng tôi thật sự muốn.”

“Toby,” tôi nhẹ nhàng. “Chú không biết cuộc chiến này sẽ kết thúc như thế nào.”

“Nhưng nó sẽ kết thúc. Một ngày nào đó...” Toby ngập ngừng nói.

Cô cũng biết rõ như tôi rằng: nếu Yeerk thắng thì cô và những người HorkBajir tự do khác sẽ bị bắt làm nô lệ.

Tôi chấm dứt dòng suy nghĩ giùm cô. “Một ngày nào đó... cháu sẽ quay trở lại.”

Toby nhìn tôi, mắt đong đầy hy vọng.

Sau đó những người Hork-Bajir ra khỏi thung lũng, Marco cùng ba mẹ dẫn đường. Tôi bay về phía trang trại Cassie. Hoàn hình và đi về nhà trong ánh mặt trời buổi trưa. Tobias bảo, lúc tôi bước vào nhà thì người Chee đóng vai tôi sẽ đi.

Ba mẹ tôi... và cả Tom... sẽ không hay biết gì hết.

Tôi mệt mỏi và run rẩy khi bước tới cửa trước. Đúng, tôi đói bụng và mệt nhoài. Nhưng còn hơn thế nhiều.

Tôi lẳng lặng vào nhà. Ba mẹ tôi và Tom đang ở sân sau, xúm quanh vỉ nướng thịt. Tôi hướng xuống tầng hầm. Tối om và im ắng. Tôi cảm thấy an toàn ở đây, giữa đồng hồ các tông chứa đựng những ký ức.

Ký ức về những thời kỳ và những trận chiến đã qua.

Tôi lật trang cuối cùng của cuốn nhật ký của Cụ Isaiah Fitzhenry.

“Những móng guốc giày xéo mặt đất xung quanh... Tiếng la hét rít rống của những người bị thương đầm đìa máu, đang hấp hối... Một cơn ác mộng vô tận. Không thể thở... Con tẻ dai lan truyền xuống cánh tay tôi. Thị lực mờ... hẹp đi như nhòe vào một đường hầm tối thui...”

“Jake, con đâu rồi. Bữa trưa đã dọn ra.”

Tôi ngẩng lên, bừng tỉnh. Giọng mẹ làm tôi giật nảy mình.

“Con lên đây, mẹ!” Tôi đáp. “Con lên ngay đây!”

“Nhanh lên, đồ nỡm” Tom quát xuống cầu thang. “Nếu không anh sẽ ăn hết phần thịt của chú mày đấy.”

Tôi nhìn những hàng chữ cuối cùng trong cuốn nhật ký, nơi máu và nước mưa làm mực ướt nhòe.

“Tôi sợ mình sẽ bị giết. Tôi hy vọng mình đã làm hết sức...”

Đó là những chữ cuối cùng có thể đọc được. Isaiah Fitzhenry đã cố hết sức và đã ngã xuống. Những lời cuối cùng của tôi sẽ như thế nào nhỉ?
Đoạn kết câu chuyện của tôi sẽ ra sao?
“Tôi hy vọng mình đã làm hết sức.”
“Đúng,” tôi lẩm bẩm một mình, đóng quyển sổ lại. “Mình cũng vậy.”

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>